

Tình thơ

Mùa Thu

2025

Chuyên đề Văn học Nghệ thuật

Nhiều tác giả

Tình thơ

Mùa Thu

CHUYÊN ĐỀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

NHIỀU TÁC GIẢ

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN
2025

Nhiều tác giả - Tình thơ MÙA THU-2025

Lời thưa

"Thơ tức là thể hiện con người và thời đại một cách cao đẹp". Bằng tất cả nỗi lòng, nhà thơ đã chắt lọc từ cuộc sống cái nhụy cao cả, thông qua cuộc sống của riêng mình, biểu đạt niềm hy vọng vươn lên của thời đại. Cùng với nhịp đập trái tim, nhà thơ đem lại cho các bạn yêu văn học nghệ thuật những ước mơ, hoài bão lớn mà thời đại đang từng bước chuyển mình. Hết thấy mọi ngõ ngách của trái tim, của những niềm cảm xúc về con người, được thơ phản ánh. Hơn thế nữa, các loại hình văn học nghệ thuật đồng tình với mọi biểu hiện trong sáng, lành mạnh, hướng tâm hồn con người đến hạnh phúc chân chính, tạo dựng cuộc sống đẹp tươi bằng lao động sáng tạo.

Mỗi bài thơ hay một bài văn, một bức tranh, một điệu thức của nhạc là một thông báo nghệ thuật cao nhất, vừa có tính thông báo nhưng đồng thời cho phép biểu đạt một nội dung tư tưởng vì thế mà trong văn học nghệ thuật phải

có tình nhưng đồng thời phải có lý, lý trí trong nghệ thuật là quan trọng, lý được thông báo bằng nghệ thuật thông qua từ ngữ, màu sắc, âm thanh, ... Điều làm cho người đọc cảm thụ được.

Câu thơ vừa có lý, vừa có tình là câu thơ hay, vừa phản ánh nỗi cảm xúc, đồng thời hướng người đọc vào một suy nghĩ cụ thể để làm sức động viên, sức bật cho đấu tranh giành lấy hạnh phúc. "Thơ không chỉ nói lên tình cảm riêng, ...mà nhiều khi thông qua tình cảm biểu đạt niềm hy vọng của con người". Như vậy thì phải có lý trí trong thơ. "Thơ không phải chỉ đưa ra mà còn thức tỉnh, không phải chỉ ơ hờ mà còn đập bàn, quát tháo lo toan/ Đón bài thơ như cái cốc vào đời để chống nước trôi xuôi, làm cho mọi người nghe được cái vô hình này: thời gian họ sống".

Cho nên, nội dung của thơ phải phong phú, phản ánh hiện thực sinh động của cuộc sống một cách chân thật nhất, thông qua cảm xúc thể hiện hy vọng của con người và đồng thời văn thơ nhạc họa cũng vừa có tình, vừa có lý thì mới đi cùng thời đại được.

Các tác giả trong Chuyên đề văn học nghệ thuật Tình thơ MÙA THU 2025 này cũng hằng mong như vậy.

Tình thơ MÙA THU
2025

Nguyễn Bá Hòa

NỬA MÁI ÂM DƯƠNG

Truyện ngắn

Tiếng chim bìm bịp kêu phía sau vườn. Mấy hôm nay trong vườn có đôi chim bìm bịp không rõ từ nơi nào đến, trước đây thì chưa thấy bao giờ. Ông định đi ra xem sao, nhưng rồi vẫn đứng nguyên, nhìn đăm đăm ra cổng. Những dây leo dài bò ngang bò dọc phủ kín nửa mái ngói âm dương khiến cái cổng đã cũ càng tệ hại hơn trông tội tội làm sao. Thế mà... ông chép miệng chắc lưỡi thờ dãi rồi đi vào nhà.

Như mọi lần hề có chuyện gì đó bận tâm, ông lại lục tìm quyển gia phả ngồi đọc. Ông cố của ông từ trong Nam ra đây làm quan, vậy là cái cổng và cái giếng của nhà ông tồn tại

cũng đã hơn hai trăm năm rồi. Không cổ thì cũng xưa! Thế mà! Ông lại thờ dài.

Nhớ hồi sau năm 1975, thôn trưởng dẫn du kích đến đòi đập bỏ cái cổng vì nó là tàn dư của chế độ phong kiến. Tức đến run người nhưng biết mình không chống nổi lệnh nên âm ừ: “Đập thì đập, phá thì phá, chỉ yêu cầu mấy ông cho xin cái giấy có dấu đỏ”.

Một ngày, hai ngày..., chờ hoài không thấy đập phá gì, thì ra là tay thôn trưởng vì ghen ăn tức ở nên bày chuyện, chứ có lệnh lạc gì đâu! Tai qua nạn khỏi, ông tu bỏ lại cái cổng cho để đất xe lên xuống, cho người ta hiểu rằng nó không là tàn dư tàn thiếu gì, nó chỉ là cái cổng để đi ra đi vào...

Ờ mà thôi, mặc kệ người ta, việc mình mình làm. Nói tu bỏ cho oai cho sang thực ra không dễ gì tu bỏ. Những hàng chữ nho xưa bằng mễ sứ mễ sành gì đó bong tróc hơn nửa rồi. Có muốn gắn lại cũng phải nhờ đến thầy giỏi chữ chứ đâu tự làm được. Ông để bụng nhất định phải tu bỏ phục dựng cái cổng xưa này, nó và mảnh vườn nhỏ này là kỷ vật của cha ông còn lại, nó là tài sản tinh thần vô giá mà ông may mắn được thừa hưởng. Thực ra nhiều lần ông cũng thấy mệt mỏi vì nó: mấy vuông hương hỏa vô thường đất đai tự sự khói hương quá tầm, nhưng không thể buông bỏ được.

Nhưng rồi công ăn việc làm cuốn ông vào guồng quay cơm áo gạo tiền, chuyện cái cổng đi vào quên lãng dù ngày nào ông và gia đình ông cũng chui ra chui vào nơi đó.

Cho đến một ngày, ai đó dựng chiếc xe máy ngoài ngõ hỏi vọng vào, ông xếp quyển sách đang đọc dở, chạy ra xem thử. Ô, là Phong! Nhà văn nhà báo gì đó, cũng có chút tiếng tăm, ông quen hẳn qua một người bạn. Ông nhận ra ngay vì mái tóc bông bênh của hắn.

- Mời vào nhà chơi!

Hắn không vào nhà, lấy cái máy ảnh ra, cười hề hề.

- Cho tôi chụp cái cổng, chừ mà còn cái này hiếm lắm quý lắm!

Không cần tôi đồng ý hay không hắn cứ việc chụp.

- Vào nhà uống nước, lâu quá không gặp!

Chừ hắn mới theo tôi vào nhà, nghĩa là hắn đã xong việc.

- Anh đã xem ti vi chưa, tối qua đó.

- Không, lu bu công việc, mà có chuyện chi?

- Cái cổng nhà anh lên ti vi, thị xã mình còn hai cái cổng xưa cần gìn giữ, di sản văn hóa mà!

- Tôi không biết chi cả!

- Thì phóng viên người ta đến quay phim, chắc anh chị và mấy cháu không có nhà!

- Vậy anh cũng định viết bài về nó!

- Vâng! Xin anh một số tư liệu về nó, ý kiến của anh về niềm tự hào khi sở hữu nó, vân vân và vân vân.

Vậy là chuyện cái cổng xưa lại quay về trong suy nghĩ của ông. Ti vi đã đưa tin, báo đã đăng, không chỉ bài báo của hần mà còn của mấy người nữa. Ông hiểu lơ mờ rằng cái cổng nhà ông bây giờ đã thành di sản cần được giữ gìn và trân trọng.

Ông vui lắm, những bữa cơm, ông kể cho con cái nghe chuyện ngày xưa, nào là tại sao cái cổng xưa thì còn mà ngôi nhà xưa năm gian thì mất, nào là truyền thống gia đình con cháu không những ra sức gìn giữ mà phải làm cho nó bừng lên sáng lên chói lóa, nào là di sản văn hóa vật thể phi vật thể đã ở ngay mảnh vườn này rồi....

Nói hoài nghe hoài cũng chán, ăn mất ngon, thế là chuyện cái cổng xưa lại thừa dằn rồi mất hút. Mà đâu chỉ nó mất hút tại nhà ông, hình như mọi người cũng không còn nhớ đến những bài báo đã một thời khiến ông vui sướng tự hào.

Khu vườn nhà ông tuy nằm ở trung tâm thị xã nhưng trong một khu dân cư đông đúc, đường làng ngõ xóm chật hẹp nham nhở. Mùa mưa mới khô làm sao. Nước từ xóm trên cứ

theo con đường mà chảy, đi ngang qua nhà ông xuống xóm dưới đổ ra sông. Con đường bị bào mòn thấp dần theo năm tháng. Cái cổng tự nhiên cao lên, mỗi lần dắt xe lên cổng mới khó khăn làm sao, khách đến chơi nhà cũng phải để xe ngoài đường. Cả nhà bàn nhau giải quyết chuyện này. Không thể nâng mặt đường lên được, nên phải làm lại cổng mới thôi. Từ vợ con đến hàng xóm láng giềng khuyên ông phá bỏ cổng cũ và làm lại cổng mới. Đập bỏ thì dễ thôi nhưng ông sợ lắm, không phải sợ chuyện di sản cần phải bảo tồn, ông chỉ sợ ông bà quở trách, ông sợ người ta cho ông là đồ vô ơn bạc nghĩa...

Và ông quyết định vẫn giữ nguyên cái cổng xưa nhưng không sử dụng, làm thêm một cái cổng mới kê bên để ra vào cho tiện. Cái cũ nằm bên cái mới, cái mới nằm bên cái cũ khiến kẻ khen người chê, mặc kệ! Ông vẫn nguyện với lòng một ngày nào đó sẽ nhờ người phục dựng cái cổng như xưa.

Ngược với chuyện thị xã lên thành phố, cái cổng nhà càng ngày càng xuống cấp. Thỉnh thoảng bạn đồng niên đến chơi người khuyên ông trùng tu cái cổng, nào là cổ xưa, nào là đặc biệt quý hiếm... cũng có người khuyên ông phá bỏ đi để làm gì nhếch nhác khó coi...

Một ngày vui ông thấy bỏ đi là đúng, một ngày buồn ông thấy cần phải trân trọng giữ gìn. Khi buồn khi vui, khi nắng khi mưa, cứ thế

khiến ông mệt mỏi vô cùng. Con cái trong nhà thấy cha như vậy cũng chẳng dám góp ý kiến gì. Cũng may, chuyện gì rồi cũng qua, chính ông cũng quên hẳn cái công nhà mình. Mấy ông văn hóa trên tỉnh trên thành phố cũng quên hẳn cái công nhà ông.

Đùng một cái, con đường trước nhà được bê tông hóa, được mở rộng nâng cấp, vô tình cái công nhà ông trở thành chướng ngại vật của dự án công trình. Mở rộng đường ai mà không muốn, nhiều người đã hiến đất hiến vườn, nhưng cái công nhà ông thì... nhất định không thể bỏ đi được.

Mới đây thôi ông đã nhờ bác Tín, một thầy giáo già giỏi chữ Nho từ Huế vào xem cái công. Trên cao phía mặt tiền, có ba chữ, chỉ còn lại hai chữ, chữ “cát” và chữ “môn”, hai bên là hai câu đối, mỗi câu chừng hơn mười chữ, nhưng còn nguyên vẹn chừng vài chữ, phía hậu cũng có hai câu đối, cũng bong tróc gần hết. Bác Tín kỹ tính, cạo râu bằm, chụp hình, nghiên cứu gia phả... vẫn chưa biết chắc ba chữ trên công là gì làm sao phục dựng cả mấy câu đối đã mất hết chữ. Bác hứa sẽ nghiên cứu thật kỹ thật sâu rồi sẽ trả lời ông, càng sớm càng tốt. Đã gần một năm rồi, không nghe bác Tín ư hử gì, ông hiểu là đang gặp khó nhưng vẫn chờ đợi.

Thằng con trai lớn chuẩn bị sắm ô tô nên đồng tình chuyện mở đường cứ len lén nhìn

ông, cứ ngập ngừng chuyện cái cống. Ông hiểu nó muốn ông bỏ cái cống nhưng không dám nói, còn ông không biết ông đang nghĩ gì nữa. Một đoàn quân dân chính của xóm đến thuyết phục ông, lúc nào cần hy sinh cái mới để bảo tồn cái cũ, lúc nào cần hy sinh cái cũ để phục vụ cái mới..., khiến ông lúng búng cả tai đau đầu nhức óc. Không nghe theo mọi người thì thành kẻ bảo thủ ích kỷ xấu xa tồi tệ, mà nghe theo họ thì đau lòng quá, cái cống của cha ông xưa chứ phải của ông đâu! Cuối cùng ông cũng lựa được một câu trọn vẹn đôi đường: tuy là cái cống của nhà tôi nhưng tôi không quyết được bởi trước đây trên thành phố đã có ý bảo tồn gìn giữ nó, vậy bà con xóm mình muốn bỏ đi phải lên trên xin phép. Thật không ngờ khi nghe ông nói vậy họ không bàn tới chuyện mở đường nữa, có lẽ họ ngại đụng đến di sản, cũng có thể họ không muốn gặp phải phiền toái rắc rối...

Một lần nữa tai qua nạn khỏi, nhưng càng ngày cái cống xưa càng nhếch nhác hơn, càng xấu xí hơn bởi quang cảnh xóm làng ngày một xanh sạch mới mẻ hơn.

Trời chuyển mùa, ông nghe xương khớp cũng chuyển răng rắc mỗi khi trở mình. Đôi chim bìm bịp ngày xưa chừ cũng con đàn cháu đống, kêu suốt ngày, khiến cái vườn nhà ngày một bí ảm và hoang phế. Bọn nhỏ ra riêng cả, hai vợ chồng ông không chăm sóc nổi mảnh vườn, cỏ dại um tùm. Nhớ hôm trước, thằng Cả về chơi có nhắc chuyện cái cổng xưa, mà là cái cổng xưa của ông Ấm Dậu, một trong hai cái quý hiếm của thành phố.

- Cha ơi! Cái cổng nhà ông Ấm không còn nữa, con cháu xây lại bờ thành cổng mới hoành tráng hiện đại đẹp lắm!

Ông hiểu nó muốn nói gì, thôi thì chiều theo ý nó, mà không theo cũng không được.

- Các con cũng nên làm vậy, vườn nhà cũng cần phải tu bổ chỉnh trang lại.

Tưởng nói vậy là bọn trẻ sẽ vui ai ngờ thằng Cả rụt đầu le lưỡi.

- Cha đã từng dặn chuyện cái cổng xưa cũng như chuyện mô mả, là chuyện của ông bà, là chuyện thiêng liêng, không tự ý muốn làm gì thì làm. Bọn con không dám đâu! Bọn con sợ lắm!

Nhìn mặt biết ngay là nó sợ thật. Thì ra ông đã gieo vào đầu óc các con nỗi ám ảnh không đáng có, nỗi sợ hãi vô cớ. Vậy là ông phải tự tay mình đập bỏ nó khi còn có thể.

Ông gọi điện cho bác Tín ở Huế hỏi thăm sức khỏe đồng thời báo với bác về quyết định của mình. Ông chọn ngày, là ngày giỗ của nội thẳng Cả vào tháng sau, để thông báo với đại gia đình về chuyện ông sẽ thuê thợ đập bỏ cái cổng cũ, nâng cấp cái cổng mới... trước Tết này. Để cho bọn trẻ bất ngờ và không muốn chúng bàn ra bàn vô nữa, ông giữ bí mật những quyết định của mình.

Sắp xếp đâu vào đó ông thấy nhẹ lòng. Nhưng những cơn mưa mùa đông mang theo cái lạnh ẩm ương khiến ông khó thở và khó ngủ.

Một đêm trước đông chí gió hun hút và tiếng bìm bịp kêu phía cuối vườn, lần cuối ông mở mắt nhìn qua ô cửa kính, cái cổng xưa vẫn còn đó, dây leo dài vẫn bò dọc bờ ngang che kín nửa mái âm dương.

NBH

Trần Trung Sáng

**CỤ BÀ, CÔ GÁI
VÀ MẤY GÃ GRAB**
Truyện ngắn

Dịch bệnh mấy tuần nay xem ra đã đỡ nhiều. Thành phố đang nói lỏng các hoạt động cần thiết như chợ búa, các dịch vụ buôn bán nhỏ lẻ..., dù mọi người dân ra đường vẫn khá thận trọng, thường xuyên thực hiện 5K trong mọi tình huống. Phía bên kia đường, quán bún bình dân nằm trên vỉa hè, đối diện cận kề khu văn phòng nơi tôi làm việc vẫn còn thưa khách. Tôi ghé qua, dùng xong tô bún, không vội trả tiền, mà ngồi nhàn nhả hỏi chuyện vu vơ với chủ quán – một cụ bà đã ngoài 80.

- Bác đã bán lại được bao lâu rồi?
Khách hàng trở lại nhiều chưa bác?

Cụ bà cười hiền hòa trả lời:

- Cũng được ba bốn bữa ni. Khách chưa nhiều... Mà bình thường, khách tui cũng đâu có nhiều. Quán bình dân mà. Tui già cả rồi, khách đông tui làm chi nổi. Bà nói thêm:

- Máy anh em nhân viên đưa báo bên anh chắc làm lại thường rồi chứ? Mỗi ngày, mấy chú ghé qua bên tui sớm bưng. Ăn xong là chờ đóng báo chạy đi liền. Hôm nào tới trễ chút, là mấy chú rầy lắm... Tôi hơi bất ngờ, cụ bà có quan tâm và chú ý đến công việc của anh em mình. Tiện thể, tôi thổ lộ:

- Bọn cháu cũng mới làm đều đặn vài tuần nay. Mấy tháng trước, thành phố rào chắn khắp mọi ngã đường, đi lại phải thủ tục giấy tờ, anh em khó khăn lắm bác ạ... Ủa, chứ nghe nói báo chí là được ưu tiên mà anh. Một cô gái trẻ mặc váy ngắn, có dáng đẹp khá bắt mắt, ngồi ở góc quán bất ngờ xen vào góp chuyện, khiến tôi thêm hào hứng.

- Dịch bệnh thì ai cũng như ai, phải chấp hành luật lệ chứ...Mà người ta cũng ưu tiên cho người viết báo, làm báo chứ có ưu tiên cho người bán báo, đưa báo đâu!

- Em có đặt mua bên anh mấy quyển báo Thời Trang. Cả tháng rồi chưa thấy giao đó!

- Ui trời, té ra tôi đang gặp được bạn đọc khách hàng Thời Trang đây à! Vậy thường khi em nhận báo tại nhà hay ở đâu?

- Giao ở vũ trường Phương Đông. Kề sát bên trụ sở anh kia. Em đã đặt báo dài hạn ở văn phòng anh từ hơn năm nay, bởi dạo rày đâu dễ tìm ra sạp báo bán lẻ.

- À, thì ra...

- Em làm bên đó. Cả mùa dịch này thất nghiệp. Tới chừ vũ trường vẫn chưa được mở lại. Sáng nay rảnh qua, em tạt tới đây ăn bún, nhìn qua vũ trường chút cho đỡ nhớ...

Câu chuyện của chúng tôi tiếp tục loanh quanh với đủ mọi chuyện từ dịch bệnh đến nắng mưa. Cụ bà mong mỗi, cuộc sống sớm an lành bình yên, dịch bệnh đừng tái đi tái lại, chứ ở nhà hoài, bà vừa thiếu thốn, vừa rầu rĩ dễ sinh bệnh... Cô gái thì nhớ tiếc cái thời du lịch sôi động của phố thị, cô kiếm tiền khá dễ dàng, từng đón đợi các mối hot trên báo Thời Trang để đi may mặc....., cho đến khi có mấy gã grab dắt xe lên lề đường, cười nói xôn xao bước vào quán. Cụ bà vui vẻ chào đón: “Lâu ngày quá mấy chú grab hí! Bán mấy bữa rồi chừ mấy chú mới tới đó!”. “Dạ, gặp lại bà vui rồi! Qua mùa dịch rồi, mà bà vẫn khỏe ri, chắc bà phải sống lâu một trăm tuổi tuổi đó. Mỗi sáng bà cứ mở hàng bán là có mặt tui tui thôi”. Quán bún trở nên rộn rã. Trước khi tạm biệt, tôi cầu chúc cho cụ bà chủ quán sức khỏe và vui sống với công việc buôn bán ổn định. Với cô gái bạn đọc Thời Trang mới quen, tôi xin phép được trả tiền bún, như một nghĩa cử tri ân khách hàng mua báo

dài hạn và không quên dặn: “Đã không biết thi thôi, biết rồi, lúc nào thấy chậm trễ, nếu rảnh em cứ ghé qua trụ sở bên anh nhận báo trò chuyện cho vui”. Cô gái vui vẻ trả lời: “Em cũng định nói như vậy. Chắc cũng sắp hết dịch rồi. Hôm nào chuẩn bị đi làm, em sẽ ghé đến anh mời sang đây ăn bún đó”

Những ngày này, sau thời gian dài đối mặt với dịch bệnh, nhịp điệu cuộc sống gần như đang trở lại trạng thái bình thường. Người ta cho rằng, những cách thức phòng chống dịch trong giai đoạn vừa qua quá cực đoan dẫn đến nhiều sai lầm, cần phải sửa chữa, hay nói đúng hơn, cần phải thay đổi tư duy về cách đối phó với đại dịch, học cách sống chung với nó, thích ứng linh hoạt với nó. Và do đó, mọi người dân khắp nơi gần như khá tự tin, từng bước chuẩn bị quay về công việc quen thuộc của mình. Học trò đã trở lại nhà trường và hoạt động du lịch cũng đang rõ lên nhiều sắc màu nhộn nhịp... Một buổi sáng, vừa bước chân đến trụ sở làm việc, thì tôi chạm mặt ngay cô gái bạn đọc Thời trang đã quen ở quán bún hôm nọ đang từ hướng cửa vũ trường Phương Đông vui vẻ bước đến. Cô nói:

- May quá, gặp anh đây rồi. Em ghé qua hỏi tờ Thời Trang số mới ra chưa? Tiện thể, xin nhận luôn mấy tờ báo dồn lại từ bữa trước chưa

lấy chừ về xem luôn, bởi từ tối nay đi làm rồi, không rảnh nữa đâu.

- Vũ trường khai trương lại rồi sao? Vậy là vui. Chúc mừng em nhé!

- Tối nay, đến chơi với tụi em đi.

- Anh có biết nhảy nhót chi đâu!

- Sao lại không? Cứ đến, em bày vài bữa là biết liền!

- (...)

Để tránh đi những thoáng giây lúng túng ngượng ngùng, tôi nói:

- Em chờ tí xíu, anh vào lấy mấy tập báo của em giao luôn đây...

Tôi bước vội vào căn phòng bên trong, thì nghe cô gái nói theo:

- À, em sẽ qua bên quán bún đợi anh luôn. Sáng nay em khao anh nghe!

Tôi vào phòng cầm xấp báo, tiện thể rút một cành hoa đang trang trí trên chiếc lọ ở bàn sách, để chúc mừng cô gái trở lại công việc vũ trường. Thế nhưng, khi ra cửa, tôi vẫn nhìn thấy cô vẫn đứng nguyên vị trí cũ. Tôi nói:

- Thời Trang của em đây. Không định qua ăn bún sao?

Cô gái khoát hai tay trả lời:

- Sáng nay không hiểu sao không thấy cụ bà ấy bán!

Tôi nhìn qua phía khoảng sân đất trống vắng bên kia đường. Tấm bạt ni lông phai màu mưa nắng mọc dính trên bờ rào. Mấy bộ bàn

ghế đơn sơ, nhếch nhác xếp chồng dồn về một góc. Tôi cũng chợt nhớ ra, dường như mấy ngày gần đây, cụ bà không dọn quán... Đang lúc băn khoăn, đột nhiên, anh nhân viên bảo vệ trụ sở bước đến gần chúng tôi nói:

- Quán bún nghỉ rồi. Bà già ấy đã mất hơn một tuần nay. Cả tôi và cô gái đều sưng sốt, bàng hoàng. Tôi nói:

- Trời đất! Sao vậy? Mới thấy đó, bà khỏe ru mà. Anh biết vì sao bà mất không?

Anh bảo vệ thở dài:

- Thì người già mà. Tôi cũng không nghe rõ, nhưng nghe nói bà chỉ đau một vài bữa, rồi mất. Không biết có phải dính covid hay không?

- Chắc không phải đâu. Bữa nay không ai chết vì covid cả. Tội nghiệp bà quá! Cô gái vừa lật vội, lướt qua xấp báo Thời Trang trên tay, vừa nói với tôi:

- Anh với em đi tới một quán nữa, dường như có một quán bún giống vậy. Dù sao, đã nói hết dịch là em khao anh mà.

Ngay lúc ấy, trước mắt chúng tôi, mấy gã chạy grab chùng đang dừng xe trước quán bún trông vắng của cụ bà, phân vân, bàn tán xì xào..., rồi ỉ ới gọi nhau chạy vội, hòa theo dòng xe cộ nhộn nhịp xuôi ngược trên đường. Buổi sáng mùa hạ nắng lên nhanh./.

TTS

Dương Xuân Định

Bác Hồ, cuộc hành trình thời đại

Đất nước ta giữa đêm dài nô lệ
Dân chúng lầm than, đau khổ muôn bề
Từ làng Kim Liên, điệu dặm buồn khắc khoải
Tấm lòng son trấu nặng một trời quê

Lúc ra đi tự nhủ sẽ quay về
Lẽ sống nào nung nấu tuổi hai mươi
Bàn tay trắng một tâm hồn yêu nước
Vẫn bắn khoăn những dấu hỏi trong đời

Có những gì trong lòng Bác, Bác ơi
Đất nước mình hằn sâu bao vết xước
Đi về đâu? Nhói lòng đau Tổ quốc
Tìm Độc lập, Tự do chân lý sáng ngời

Ngày hôm ấy mừng năm tháng sáu
Nắng nhuộm vàng sóng nước buổi chia ly
Chỉ có tiếng còi tàu đưa tiễn
Bến Nhà Rồng đánh dấu cuộc ra đi

Sao cao rộng trời xanh và biển cả
Nghe như hồn sông núi lắng về đây
Bác ra đi trong ngày nắng ấm
Không gian che cảm xúc ngập đầy

Sài Gòn có một buổi trưa như thế
Bác khắc tên quê hương trên trái đất này
Cuộc hành trình khai sinh thời đại mới
Đã bắt đầu từ nòng súng bữa vẫy

Từng phút giây Bác đi tìm đường giải phóng
Đến phương Tây đất nước của thực dân
Thấy đâu đâu cũng có người cùng khổ
Và những tập đoàn thống trị bất công

Những năm tháng bốn ba Người mở rộng tầm
nhìn
Những tư tưởng nhân đạo đông - tây, kim - cổ
Sức mạnh của nhân dân và loài người tiến bộ
Người tiếp thu những giá trị tinh thần

Vẫn thâm mơ, nhưng đâu chỉ giấc mơ
Mảnh đất quê hương, gọi tên Tổ quốc
Người muốn ôm cả bầu trời vời vợi
Và ôm hôn từng nắm đất, con người

Người trở thành vĩ nhân thế kỉ
Sáng lập nền dân chủ cộng hòa
Vẫn trong sáng nụ cười hồn hậu
Đôi mắt sáng ngời chân lý chói lòng ta.

DXĐ

Sài Gòn, 5.2001

Nén hương lòng trước biển

*(Gửi em Dương Huyền Minh Đức và Dương Thành Điệp
- một phần của biển)*

Tuổi ấu thơ chúng ta gần bên biển
Đã bao lần đứng trước cảnh bao la
Những cánh én liệng chao trên sóng nước
Những cánh bướm gọi mơ ước bay xa
Cánh chưa cứng anh đã rời tổ ấm
Tìm phương xa đi theo dệt mộng đời
Để cơn áo nhọc nhằn thêm tuổi mẹ
Nhớ cha lành đang bệnh tật khôn nguôi
Đã mấy bận bên giảng đường đại học
Hy vọng mai sau trọn vẹn những nụ cười
Từng đề án anh vẽ niềm hạnh phúc
Quên em mình gánh nặng những đơn côi
Chân anh trải qua khắp miền đất nước
Đồng đội anh xây đắp những công trình

Cũng có lúc một mình bên đảo vắng
Nhớ mái tranh nghèo và một nét cười xinh
Rồi bất chợt một lần nghe tin dữ
Không chia tay mà vĩnh biệt không ngờ
Ôi oan nghiệt cuộc hành trình vô vọng
Các em đi không trở lại bao giờ
Đã lâu lắm anh không ngồi trước biển
Giấu lòng mình chua xót nỗi thương em
Hạt muối mặn đọng giữa lòng nhân thế
Có phải là giọt nước mắt biển đêm ?
Đã lâu lắm chiều nay ngồi trước biển
Trước bao la chỉ có tấm lòng thành
Anh cầu nguyện các em yên giấc ngủ
Giữa trong lành bát ngát đại dương xanh.

DXD

Vũng Tàu 6.1983

Tiếng hát lưng trời

Ta đóng mình vào giữa hư vô
Không thể treo thêm một nét nhìn u uẩn
Những dòng sông số phận
Có phải đang trôi
Vẫn trôi theo cách của riêng mình?!

Sóng mắt long lanh
Những tia sáng mong manh
Giữa vòng vây bóng tối
Ai hẹn hò
Và ai chờ đợi
Cánh hoa tươi ai cắm giữa tim hồng?

Lặng lẽ như dòng sông
Ta ngồi nghe em hát
Lệ đá rêu xanh
Chiều vàng héo hắt
Sao thấp thoáng tàn phai
Tiếng hát lưng trời
Giấu nổi niềm riêng
Vào khóe môi cười?

Ta đóng mình vào giữa hư vô
Không thể treo thêm một nét nhìn u uẩn
Thôi đành giữ cho mình chút tàn phai
Tiếng hát lưng trời!

DXĐ
SG, 2001

Thu nhớ

Em ngả đầu về phía mùa thu
Tiếng gió nhẹ thì thầm như hơi thở
Chiếc lá rơi vương vào nỗi nhớ
Cánh chim trời về đâu ?

Em trở về con phố nhỏ
Mưa ngẫu
Đã quì vãn tỏa vàng chờ đợi
Có ai hẹn hò để lòng Em hướng tới
Anh đi về phía mùa đông !
Bầu trời chiều nhuộm cả đời thông
Chẳng thể tìm một làn mây ấm
Sau những khung cửa vô hồn bất động
Có cô bé nào như Em xưa không ?

Em chìm vào khoảng trống mênh mông
Mơ ước cuối đường kia chợt thấy
Một ánh mắt từ ngàn xưa vẫn vậy
Lặng - lẽ - nhìn,
Không - một - tiếng - yêu - Em.

DXĐ
SG, 6/1996

Khoảng cách

Khi ta mơ về cội nguồn hạnh phúc
Tự ngàn xưa biển vốn đã xanh rồi
Em đem giấu những nỗi niềm sâu kín
Tôi gieo trồng hoa lá giữa vườn tôi
Sao ta không cùng một lần lên núi
Để cảm nhận rừng xanh sâu thẳm đến dường nao

Sao ta chẳng cùng một lần ra đảo
Để thấy muôn trùng gần gũi biết bao!
Hoa và lá...
Biển và trời...
Và em và tôi...
Nét môi cuối cùng của buổi chiều lãng đãng
Đặt vào không gian những nốt lặng ngọt ngào
Và cả tiếng thở dài đứt quãng
Trượt ra ngoài điểm uốn xanh xao
Tôi bắt đầu từ lúc em đi
Trời nắng đậm cứ như là vốn thế
Và biết đâu có một ngày gió lớn
Tôi lại ra đi vào lúc em về !

DXĐ
SG, 2001

Em

Em của lòng tôi, Em của tôi
Tay thon chia những nhánh sông đời
Tóc xanh quyện tỏa bờ vai mộng
Thắm giữa đời tôi một nét môi.

Một chút mai vàng đã thắm xuân
Thêm em cho mộng đến thêm gần
Cho mây thêm nắng, hương thêm sắc
Cho lòng say ngát dáng giai nhân.

Trời xanh bát ngát nổi muôn cây
Mà em xinh tựa dáng xuân gầy
Thêm mây cho nắng, hương cho sắc
Hạnh phúc về theo tỏa ngập đầy.

Thời gian có xóa nét kiêu sa
Có thể tàn phai áo lụa là
Riêng tôi giữ mãi ngày hôm ấy
Lộng lẫy vô cùng một sắc hoa.

DXĐ
Kiên Giang, 1985

Đêm Hà Nội

Ta như lạc vào hương hoa sữa
Đường Nguyễn Du tĩnh lặng đến vô cùng
Chiếc lá rụng khẽ khàng trên góc phố
Hồ Thiền Quang sáng gọn giữa mênh mông.

Đêm xao xuyến, một mình ta xuống phố
Phố thênh thang, nỗi nhớ bỗng dâng đầy
Có áng mây nào theo chân ta bước
Về phía liễu mềm rủ bóng xuống hồ Tây.

Ta chợt thấy giữa một chiều say đắm
Trên dòng sông Tô Lịch thắm xanh màu
Ta sẽ chờ theo mình cây hạnh phúc
Bằng con thuyền mơ ước của mai sau.

Đêm Hà Nội, một mình ta xuống phố
Bối không em, nỗi nhớ hóa con đường
Ta cứ bước trên con đường - nỗi nhớ
Ngõ cuối đường là chút nắng vừa buông.

DXĐ

Hà Nội, 1977-1997

Gửi lại Ba-li

Chào tạm biệt Ba-li

Vùng đất đảo Nam Dương, của sóng và gió, của
trời cao biển rộng, những con phố chảy mềm trên
đất, những con người chân thành và hiếu khách

Chào tạm biệt Dy-A

Cái tên gọi mới nghe đã trở thành thân quen, mới
quen đã trở thành xa cách

Đôi mắt huyền chiều nay ngời sáng những niềm
tin, những ước mơ và những niềm hy vọng

Chào tạm biệt Dy-A

Những ngày hôm qua và cả những ngày mai,
không có tôi trong cuộc đời em, như tôi đến với
Ba-li bất ngờ và vội vã

Xin nhớ mãi màu xanh quê em êm ả, màu xanh
của đất trời, của cỏ-cây-hoa-lá

Và đôi mắt Dy-a...

DXĐ

Indonesia, 2003

Ba vẫn còn đây giữa tháng năm

Mấy mươi năm luân lạc
Vẫn giữ trong tim ngọn lửa sáng ngời
Bao nhiêu trận đánh miền quê cũ
Âm thanh buồn vọng tiếng xót xa.

Ba đi muôn ngả về trăm ngả
Có phút nào quên tiếng cổ hương
Có mấy người hiểu được
Có những buổi chiều đơn độc
Ba ngồi lặng đếm thời gian
Mơ đến đàn con trẻ
Người vợ hiền mưa nắng dải dầu.

Vẫn mang theo nắng gió quê nhà
Tiếng sóng lòng thao thức một mình Ba
Sống trong lòng dân chờ che nắng tháng
Đêm đêm thầm khế gọi sông Hàn
Ngày Sài Gòn thấp sáng niềm tin
Chân cứng đá mềm
Đã đi là phải đến.

Giữa rừng cờ và vạt bông hoa
Hoa chiến thắng hay hoa ngày đoàn tụ
Mát rượi lòng Ba sau năm tháng xa nhà
Hôm Ba về đến quê mình
Ôi, tiếng về nhà sao quá thiêng liêng
Sương xuống nhẹ bến đò Xu quen thuộc
Dòng Cẩm Lệ soi mình, năm tháng đục trong
Nhớ đồng đội xưa, ai mất ai còn?!

Hôm nay Ba đi rồi, âm thầm rơi rụng ánh sao
băng
Con đem dâng Ba những đóa hoa màu trắng
Như ánh sao ngàn đời rực sáng
Vẫn soi đường cho mỗi bước con đi.

DXD

(06.5.2013, ngày giỗ Ba)

Nói với em

Em yêu dấu

Chính là anh vừa bắt đầu một chuyến đi xa
Cuộc hành hương tự chọn lúc trở về
Anh như cánh chim bay xa và hót
Biết đâu lại chết lúc ẩn mình
Qua những cuồng lưu cuộc đời cuộn chảy
Những dòng sông lặng lẽ lững lờ
Những con suối sâu những dòng thác đổ
Giữa cõi nhân sinh bằng bạc sóng hư vô
Cánh thiên đường ai khép lại
Mà anh bật khóc mơ chờ

Trong bao áng mây lang thang vô định
Có những vó ngựa hồng vượt cõi vô minh
Muôn vàn sắc hoa
Anh không biết gọi là gì nữa
Vừa mãn khai đã hé dấu phai pha
Đêm vốn muôn trùng nhịp đời ủa vỡ
Tình vốn muôn trùng vạn thuở tàn phai
Anh cứ trôi đi, trên những thiên hà
Triệu triệu vì sao cách nhau hàng tỷ năm ánh
sáng
Chỉ có một vầng trăng thôi giữa lòng anh năm
tháng

Một nửa sầu thương trong hạnh phúc nửa vời
Những cơn bão xa lay vụn lá cây đời
Lung linh những giọt sương tinh khiết
Anh cứ trôi đi, giữa lạnh lùng băng tuyết
Vòng xích đạo quanh ta chẳng ấm đủ tình người
Anh cứ bay cao trên những núi đồi
Bước những bước chân trần giữa sa mạc hoang
bồng rất
Và ngồi đếm lòng sông Hằng bao nhiêu cát
Để quên đi những khoảng cách nghìn trùng
Từng khoảnh khắc mơ hồ - huyền hoặc - mộng
lung
Anh biết tìm em đâu
Để chọn chốn quay về!

DXĐ
RG, 17/7/1994

Tặng Tấn Tài

Vo tròn giọt nắng mùa thu

Triều cường nâng nắng mặt sông
giọt nắng tròn thơm vành môi hương bưởi
Tiếng chim non rộ lên mùa gió thổi
học lời ru tiếng mẹ nhọc nhằn gió táp mưa sa.

Vỗ cánh tập bay nhịp điệu thật thà
có bao giờ được bay như tiếng reo vui mùa gặt
hái
Ôi! Đọa đầy tiếng ca qua bao mùa gian lao từng
trải
để âm thanh dịu mềm theo nhịp thở quê hương.

Nhịp thở rộn vui đầy ấp góc vườn
hương ổi - hương chanh áo em mềm hương tóc
Anh cảm nhận sợi nắng trong như lọc
hoa cúc cúc vàng vạt áo mỏng nhẹ bay.

Không điệu đà như lan tím mà say
đời trời vui khi mỗi sáng tiếng chim thành tiếng
nhạc
Hoa biển trắng hàng thông thêm cát mặn
nắng cứ dọc dài vai áo nợ nần nhau.

Bài toán cuộc đời vun xới nỗi đau
cố quên đi nhưng chẳng thể nào quên hết
Cứ nhìn môi em là cuộc đời như bó chặt
một nụ hôn vụng về thương nhớ gửi về em.

TTT
20.4.2025

Lưng chiều vật áo mẹ thơm

Bốn mùa đầy lên vai mẹ
Hoa mai chớm nụ xuân về
Chim khuya tiếng kêu thắc thỏm
Giặt mình nước thiếu bờ đê.

Bàn tay tắt bật thời gian
Một năm rồi lại một năm
Nong tằm là năm nong kén
Sá chi ăn đứng nhọc nhằn.

Trăng thêm êm vui giấc ngủ
Tiếng gà lại giục canh khuya
Trở trần bốn mùa trần trở
Ngọn rau con ốc ao đìa.

Áo chiều mờ hôi thấm đẫm
Đất cười từng lát vỡ ra
Trắng thơm rơi rơi từng giọt
Vườn rau xanh ngát nụ cà.

Mùa mưa đất mềm thương mẹ
Gió qua vai áo bạc màu
Thâm nâu thơm lừng vạt áo
Chiều nay con khóc mẹ ơi!

Thời gian đổi màu mái tóc
Guộc gầy chấp cánh chim non
Ra đi hai bàn tay khỏe
đôi chân cũng hết vội vàng.

Chiều nay nhớ thương vạt áo
một mình nước mắt lại rơi
Nhớ thương ngập lòng quá khứ
Bão tới. Đông gió tới rồi!

TTT
24.12.2024

Khúc hát ru và tiếng chim quê

Lời hát ru
theo ngọn gió
êm trời giấc mộng trong vườn
cây xanh thăm thì tiếng mẹ
chim về hót giọng yêu thương.

Ngọn gió đông đầy tuổi mới
mùa xuân theo mẹ môi cười
bếp vui no mùi lúa mới
cánh hồng xuân thì rất tươi.

Chim ơi! Làng quê yêu dấu
đi xa
xanh ngát giàn trầu
đọt lên thơm mùi hương ổi
nhớ hoài tay mẹ vá khâu.

Đời qua cánh mềm như gió
lời ru năm tháng càng đầy
trăm thương lên màu tóc mẹ
vui buồn như rất gần đây.

Tiếng chim ngân hoài một phía
lắng khuya trăn trở bao điều
thương con nghiêng đầy ước vọng
gió chiều mùi mẹ bỗng phiêu.

TTT

18.7.2024

Giữ cho nhau “Lời mưa tháng Sáu”

Có những niềm vui
quất quay về nỗi nhớ
nhặt ánh mắt cười, tin nhắn giục lời riêng
Cứ nhắc về nhau đất đỏ một miền
thương nhớ gửi tìm nhau cơn mưa bất chợt.

Bài hát đầy thơ sóng xô từng đợt
dấu chân đan êm ả bản tình ca
Đi bên nhau gió xô chiều không ngớt
địu dịu bờ môi hơi ấm những nồng nàn.

Gió hát mùa vui, gió cứ lang thang
núi đồi thân quen mùi hương thoang thoang
Sóng thì thầm lời yêu hoang vắng
nhẹ bước vòng tay ôm hết cả chiều.

Ngại ngần chi, gió hát lời yêu
cả đất trời màu xanh như gần lại
Cứ nhắc về nhau những lời chân ái
ngọt hương quê không giấu hết vụng về.

Để chiều nay nhớ 'lời mưa tháng sáu'
Rớt lại nắng hờn trên môi mắt giận mà thương.

TTT
21.02.2025

Phía không em

Những cánh hoa
nâng giấc mộng yên lành
đã cùng nhau
một thời trai trẻ
Ta cứ lặng yên
chọn lời vui nhỏ nhẹ
cánh bướm lơ lửng vàng ôm vạt nắng ngày xuân.

Bài toán vòng quanh
góc khuất trực tung
Em cứ mềm tay
gió tung bụi phấn
để bao chiều
mây bay lẩn thẩn
không lối về trôi muôn hướng phân vân.

Gió hát cánh buồm lạc phía trăm năm
mùa xuân đến rồi đi bao lần như thế
mà giọt nắng trên môi cứ là như thế
mãi là của nhau một góc sân trường.

Gió hát lời gì
mà lại vấn vương
vạt áo chiều bay lời lời màu nhung nhớ
khe khẽ hương thơm nhẹ từng hơi thở
để một chiều nghiêng hết phía không em.

TTT

24.02.2025

Niềm vui với cỏ chân trời

Không gian tĩnh lặng
chỉ nghe róc rách tiếng khe nước chảy
những chiếc bong bóng nửa hình cầu
lóng lánh vỡ vui trên mặt nước
xòe tay đếm ngược
nhưng nào biết cận ngày đâu.

Hạt mùa ai gieo
chẳng cần mặt khẩu
ánh mặt trời sưởi ấm lớn khôn
Lại những mùa hoa reo vui cùng cánh bướm
đất - trời cây cỏ hát màu xanh.

Lửa đôi yêu nhau
sóng sánh vàng đêm trăng mười sáu
núi đồi giun đẻ nỉ non
gió cũng không tính được tuổi mình
Và nồng nàn cứ tràn lên vai
mặc nắng mưa
mặc cho những chuyến tàu không định vị.

Hoàng hôn thức cạn với đêm
thời gian cháy trên vạt áo
để một ngày giao ước phía hoang vu
Anh lại xa em
hắt hiu cơn gió
cô đơn cỏ chín chân trời.

TTT
26.02.2025

Trôi

Mặt trời trôi quả đất trôi
Sớm mai hội ngộ ta ngồi cùng nhau.

Có gì phải trước với sau
Cúc tần, cánh nở một bầu đầy sen.

Nụ cười như ánh sao băng
Thoáng đầy vệt mắt thẳng bằng thời gian.

Mây trôi cũng phải xếp hàng
Trước sau rồi cũng sang ngang chuyển đồ.

Nắng hoài mưa lại âu lo
Gặp sao quá vội so đo chuyển tàu.

Để rồi chia cắt tình nhau
Kẻ đi người ở sắc màu phai phôi.

Tháng qua ngày lại chiều trôi
Năm qua tuổi hết bồi hồi chia xa.

Bắt tay giữ lấy thật thà
Trôi theo cơn gió ngược là còn nhau.

TTT
18.4.2025

Nắng chiều ngả bóng sông Con

Gương mặt chiều nhớ dòng sông
Mưa đông đầu vụ cái ngồng thôi hoa.

Bước chân với chạm ngày xa
Chung riêng nồng ấm mặn mà tình quê.

Cỏ xanh xanh mượt ngày về
Chia tay nắng xuống bờ đề ghen lời.

Lặng thầm đêm những đầy vơi
Sông Con bến vắng một đời còn nhau.

Vẫy tay tạm biệt chuyển tàu
Lênh đênh mặt sóng nổi đau còn dài.

Nắng lòng mềm sợi ban mai
Trắng non tuổi trẻ hoa nhài trắng phau.

Một chiều gửi nắng tìm nhau
Cánh hoa phượng ép thư màu mãi xanh.

TTT
16.4.2025

Khúc hát mặt trời

Tình thương đỏ như giọt máu
Mặt trời lên núi đồi xanh
Mùa thu điểm vàng hoa cúc
Yêu thương lời hát ngọt lành.

Đất hờn giạt tung rung chuyển
Nỗi đau dần xé chia lìa
Biệt ly ngàn năm đã vậy
Thương nhau ngồi khóc đá bia.

Ai cũng một lần chia biệt
Lá thu ướm đẹp sắc vàng
Cháy lên một đời thắm đỏ
Tiếng cười giòn sóng âm vang.

Em ơi! Ngày chờ sẽ đến
Cầm tay nhau nhớ giữ lời
Đông về rồi xuân sẽ tới
Chín đồng mùa đất nghỉ ngơi.

Thương yêu giữ lòng nước mắt
Chắt chiu năm tháng hao gầy
Giấc khuya đêm dài thao thức
Tình rồi theo bông gió mây ...

TTT

04.4.2025

Không thể và có thể

Gió không thể lay hoài theo giấc mộng
Nắng không em cũng chẳng thắm sắc vàng
Hiu hắt chiều trời nỗi nhớ lang thang
Mùa xuân đến rồi đi dài kỷ ức.

Những cơn gió khát mùa nên bội thực
Mầm xanh ơi! Duyên dáng với mưa rào
Mong manh quá cầm tay nhau ngày cạn
Ảo ảnh làm sao có thể nổi thêm ngày.

Cánh chim mỗi đường bay dài không thể
Lá vàng ơi! Đâu nơi chốn đi về
Có thể trông ngóng nhau hoài mà lưu lạc
Con chữ bằng khuôn vắn sắp đặt ngô nghê.

Em có thể và chiều nay không thể ...
Nghiêng phía nào gió cũng ngược dòng sông
Ba bốn ngã hay là năm sáu ngã
Heo may dồn thêm nỗi nhớ quất quay.

Anh vẫn biết có bao điều không thể
Ước muốn dậm dài đâu dễ phải không em!

TTT
28.03.2025

Tay vịn

Tập tễnh bước đi
mẹ cho tay vịn
con ốc leo cao
mang ơn vách đá
lá reo búp chồi
lao xao cơn gió
niềm vui không nhỏ
tấu thành khúc ca.

Tay vịn lá hoa
mùa xuân nhắc tuổi
thương nhau hạt muối
nước ngọt từ sông
tươi mềm cọng cỏ
Bến sông đồ nhỏ
chồng chênh nắng mưa.

Ngày tháng thoi đưa
yêu thương kết nối
tình nào đếm tuổi
gặp gỡ - chia xa
một đời cũng qua
ru lời nước mắt.

Vỗ bay sắp đặt
nhịp điệu theo mùa
gót son thêu thùa
heo may dịu ngọt
Giấc mơ ca hát
dòng suối ngân nga
hoàng hôn chợt tắt
vịn tay thiên hà.

TTT

Vạn Lộc

Ảo ảnh

Cứ trách tình đầu năm tháng trôi
Yêu thương chẳng nói được nên lời
Hai lòng khắc khoải, hai tâm cảnh
Mỗi ngã bờ vờ, mỗi hướng đời
Mắt thoáng nhìn gương mà tưởng bóng
Tìm dón ủ áo để tìm hơi
Lần trong ảo ảnh còn chi nữa
Khi cánh chim xưa bật cuối trời.

VL

Ôm mặt trần gian

Tôi ngồi ôm lấy mặt trời
Nghe quanh, nghe quẩn những lời vô minh
Tôi ngồi ôm lấy mặt mình
Nghe trong tôi, tiếng tử sinh nào nề

Ai người hát giữ cơn mê
Tiếng nữ non, tiếng suối khe, trập trùng
Ngỡ rằng, đời sẽ vô cùng
Tưởng đâu mưa nắng thủy chung sớm chiều

Bàn tay nắn nót yêu thương
Lời kinh vô vọng, những điều thương đau
Chưa viết xong câu bề dâu
Mây ngàn năm đã trắng màu trần gian

Ôm mặt thấy nổi bàng hoàng
Thấy hồn mình, chít khăn tang, đời mình
Câu thơ tôi viết thay kinh
Ăn năn tụng một chữ tình cho nhau

VL

Thành phố mùa xuân

*Chào mừng 50 năm ngày giải phóng thành phố
Đà Nẵng (29/3/1975 – 29/3/2025)!*

Mới đó đã nửa trăm năm
Tôi về thăm những thặng trầm phố xưa
Sông Hàn vẫn nắng, vẫn mưa
Sóng xanh vẫn biếc mỗi mùa xuân sang

Muốn làm cơn gió lang thang
Ruổi rong theo nắng mai vàng tôi đi
Thăm thành phố trẻ dịu kỳ
Đêm Bà Nà ngắm những vì sao xanh

Hải vân vẫn thác vẫn gành
Ướt ngực vạm vỡ lũy thành chắn che
Liên Chiêu ban mai tôi về
Ao sen vẫn ngát trưa hè hồn tôi

Thanh Khê suối xanh bồi hồi
Còn nghe biển hát những lời yêu thương
Thênh thang ời những con đường
Hải Châu rực rỡ ánh phương mai hồng

Bao cây cầu mới qua sông
Nối xưa nay với Tây Đông đôi bờ
Sớm Sơn Trà đỉnh sương mờ
An nhiên được đánh ván cờ thần tiên

Trời chiều Ngũ Hành Sơn nghiêng
Ngắm năm ngọn núi đang thien dưới mây
Về Hòa Vang chén rượu cay
Hương nồng quá vắng còn bay nghìn trùng

Cầm Lẻ cuối sông Thu Bồn
Cùng Hàn Giang sông chung nguồn rung rung
Thành phố năm mươi mùa xuân
Xin làm ngọn gió băng khuâng quê nhà.

VL

Cà phê ơi

Thuở đôi mươi cà phê quán vắng
Bản nhạc nào cũng sướt mướt anh ơi
Mình bên nhau, yêu thương đến ngộp thở
Khói thuốc bay, thơm lừng đất trời

Ta bên nhau nắng mưa thơm tho quá
Cầm bàn tay nghe thơm cả bàn tay
Đắng nồng nàn hương cà phê ban sớm
Và cuộc đời đẹp lắm mỗi phút giây

Nhớ anh, em thêm ly cà phê ngày cũ
Mỗi giọt hương là giọt nhớ, giọt thương
Anh xa khuất, tàn mùi hương thương nhớ
Cà phê không anh đắng đến đoạn trường.

VL

Sen hồng một đóa ngây thơ ta cười

Gần tám mươi năm cuộc trần
Tóc ta đã trắng phân vân mây chiều
Bao nhiêu sợi bầy thương yêu
Càng thêm tuổi hạc càng nhiều yêu thương

Đã đi tận cuối con đường
Bước chân chầm chậm mắt sương khói mờ
Vắt hồn còn mấy giọt thơ
Xin đem rót cạn bến bờ trần ai

Trăm năm là một ngày dài
Đã nghe chạng vạng hoài thai kiếp người
Bình minh rạng rỡ xinh tươi
Hoàng hôn rã cánh tôi bời nhụy hoa

Thế là sương khói phai pha
Thế là héo úa thế là tàn phai
Thì thôi còn mấy ban mai
Sen hồng một đóa ngây thơ ta cười.

VL

Ngôi nhà mới của bồ câu

Tháng Mười mưa dầm mưa dề
Bồ câu không được ra sân nắng
Bầy chim sẻ cũng trốn mưa
Khoảng sân trước nhà im vắng

Ban mai không còn xanh tiếng cu gù
Không còn tiếng lích tích của lũ sẻ nâu
Ngày trở nên thật dài
Chạm vào hồn tôi nỗi buồn sâu lắng

Hoa vẫn nở mà dường như chẳng thấy màu
Cỏ thì xanh nổi xanh buồn rầu
Yên lặng quá chỉ nghe mưa khóc
Chợt thêm tiếng đời xôn xao

Các con đã làm ngôi nhà mới cho bồ câu
Hôm nay được ngày nắng
Tôi vãi nỗi buồn ra sân
Bón thêm niềm xanh vào cỏ

Hình như có tiếng chuông gió
Trong tiếng chim gù băng khuâng
VL

Va

Va vào cơn gió
Chợt hồn mình reo
Ngân nga nhỏ nhỏ
Tựa chuông nguyện treo

Va vào giọt nắng
Nghe hồn lung linh
Những lốm đốm sáng
Ngày đã bình minh

Va vào tiếng hát
Giai điệu ngọt ngào
Hồn ta ngào ngạt
Mùi hương thanh tao

Va vào con chữ
Ảo diệu tứ thơ
Ánh trắng lấp lóa
Rừng rừng bãi bờ

Va vào bóng tối
Thấy mình hư không
Kiếp người vời vợi
Cũng rồi mệnh mông.

VL

Mẹ tôi

Tôi về làm dâu nhà Người
Mẹ anh chăm chút tôi như con mình
Phận làm dâu, thường lênh đênh
Phước phần tôi được ấm tình mẹ con

Mẹ dành cho tôi món ngon
Con có hai mẹ, suối nguồn nước trong
Bao la tình mẹ mệnh mong
Để chân con mãi ửng hồng gót sen

Tuổi con giờ đã nhớ, quên
Mà hình bóng mẹ ngọn đèn vẫn in
Vẫn còn khắc dấu trong tim
Những yêu thương, những nỗi niềm mẹ ơi

Ai cũng một mẹ trong đời
Con có hai mẹ, hai nơi đi về
Cùng an vui giữa hai quê
Con ơn mẹ, đã chở che một đời!

VL

Quê hương và dòng sông

Ơi những con chim chớ chiều
Chờ mưa nắng, chờ thương yêu về nguồn

Hồn tôi móng nước trên sông
Cơn gió quẩn trốt giữa đồng ban trưa

Chiều chạng vạng vang chuông chùa
U minh vọng tiếng xưa xưa vọng về

Rót lòng ai câu hò quê
Dài theo con nước lê thê nẫu buồn

Mẹ cha giờ đã mệnh mông
Đã mây, đã nước, đã không không rồi

Tôi về thăm gió lưng đồi
Mới hay gió cũng mồ côi như mình

Chiều quê con nước lặng thinh
Mà lòng tôi sóng lênh loang vỗ hoài

Nghìn trùng nhắc với ban mai
Hồn quê cổ thể trắng cài ngàn năm.

VL

Nụ hương xưa

Anh ơi chớp bể mưa nguồn
Cam lai đã hết, tận cùng rồi anh

Anh đi về chốn xa xanh
Mình em chiếc lá trên cành đang thu

Anh nay sương gió biệt mù
Còn em chỉ biết tạ từ tình nhau

Sáu mươi năm, nụ hôn đầu
Ngọt ngào chi để bẽ dâu bây giờ

Một đời em gieo vãi thơ
Một đời em chỉ bến bờ là anh

Nụ hôn còn thoảng mong manh
Thanh xuân xưa đã dành cho em

Ngày anh nằm đó lãng quên
Dáng gầy, tóc bạc tựa miền chiêm bao

Em hôn anh, nụ gầy hao
Nửa xa xót nhớ, nửa dào dạt thương

Dẫu mai đôi lứa đôi đường
Xưa sau còn đó mùi hương hẹn hò.
VL

Phạm Đình Đề

Tình khúc Cầm Lệ giang

Anh nắm tay em
đi bên dòng Cầm Lệ
Ngọn gió Xuân về
vuốt khế mái tóc mềm
Dòng sông xanh
những làn sóng dịu êm
Soi bóng nước
những ngôi nhà trên phố
Hàng cây xanh
ngiên bóng đổ bên đường
Tay trong tay
lời tâm sự thân thương
Hòa trong gió
con đường Thăng Long phố
Soi bóng hình
lấp lánh Cầm Lệ Giang...
PĐĐ

Quảng Đà - cầu nối hai quê

Quảng – Đà (1) đường nối vào ra
Tàu xe chân bước gần xa nhịp cầu
Bóng dài in đáy sông sâu
Sáng chiều nghiêng bóng qua cầu ngược xuôi.

Cội nguồn từ hướng xa xôi
Suối dài khe ngắn núi đồi thấp cao
Thác ghềnh năm tháng rì rào
Phủ sa lắng đọng xây bao cánh đồng.

Làng quê lưu giữ bên sông
Danh xưng họa khắc nối dòng thời gian
Hải Vân đèo bước chân sang
Vu Gia nguồn cội, sông Hàn
về khơi.

Câu Lâu sừng sững giữa trời
Chuyện xưa tích cổ người đời gọi tên
Thu Bồn kết nối khắp miền
Ngọc Linh nguồn cội Tây Nguyên xa vời.

Phước Sơn rừng núi xanh ngời
Sông Bung dòng chảy về xuôi bến Giăng
Hà Nha kết nối Điện Bàn
Đôi bờ làng xóm mệnh mang ruộng đồng.

Bồng Miêu vàng mỏ tên sông
Chảy qua Tiên Phước ngược dòng câu ca
Dòng trôi khoáng sản chung hòa
Nông Sơn than đá đậm đà sắc đen.

Đá Dừng Hòn Kẽm ai lên
Thương cha nhớ mẹ mà quên đường về
Câu ca lòng dạ say mê
Sông qua Hiệp Đức xuôi về Câu Lâu.

Hội An Cửa Đại qua cầu
Biển khơi lộng gió bạc đầu sóng xô
Sông Hàn bến cảng nổi bờ
Thuyền bè xuôi ngược lững lờ dòng trôi.

Quảng - Đà liền dãy núi đồi
Biển sông nguồn cội dòng xuôi chung hòa
Cầu dài nối nhịp vào ra
Phố quê tình nghĩa mặn mà thiết thân.
PĐĐ

Ghi chú: (1) Quảng Nam - Đà Nẵng.

Chiếc cầu huyền thoại

Qua sông Bến Hải mùa Xuân
Hiền Lương nổi nhịp tràn dâng cõi lòng
Hòa bình thống nhất non sông
Thỏa niềm ước vọng chờ mong hai miền.

Nhịp cầu dấu bước chân in
Mốc son độc lập vững bền tương lai
Cỏi tàu nổi chặng đường dài
Sài Gòn - Hà Nội cho ai gặp mình.

Cõi bờ đất nước đẹp xinh
Rộn ràng tiếng vọng công trình dựng xây
Quê hương người đó em đây
Tình chung đôi lứa vẹn đầy tương lai.

Năm mươi năm nổi đường dài (1)
Hiền Lương, Bến Hải chẳng phai tác lòng
Hòa bình thống nhất non sông
Nhịp cầu Huyền thoại nổi dòng mùa Xuân!

PĐĐ

Ghi chú:
(1) 1975-2025

Chiều thu

Chiều loang tím ngắt chân trời
Lá bàng trước ngõ chơi vơi lìa cành
Lựa thưa mấy nụ chồi xanh
Lao xao vài ngọn gió lạnh thoảng đưa.

Thu đà chuyển cảnh cuối mùa
Vàng trắng non toả gió lúa xóm quê
Mới ngày nào đó thu về
Bầu trời cao lộng tràn trề nắng soi.

Chiều nay vàng lá thu rơi
Hồn thơ dậy thức đổi lời cùng thu...
PĐĐ

Đến với Đà Nẵng phố

Ai đã đến với Đà Nẵng phố
Biển nổi bờ núi đá nhấp nhô
Bình minh lên nắng hồng rực rỡ
Soi dáng hình phố đẹp như mơ
Qua Hàn Giang sóng nhẹ vỗ bờ
Vọng đến ngàn xưa bao cách trở
Giữa đôi bờ sóng nước mênh mang
Tròng trành trôi những chuyến đò ngang.

Ai đã đến với Đà Nẵng phố
Hàn Giang nay đôi bờ rực rỡ
Những tòa nhà lộng lẫy cao sang
Những chiếc cầu nổi nhịp sang ngang
Ánh điện giăng quện ánh trắng vàng
Phố yên bình hòa nhịp không gian
Bình minh lên rực rỡ nắng vàng
Phố rộn ràng nhịp sống tỏa lan.

PĐĐ

8/4/2025

Bồ Bồ tháng Ba

Đến với Bồ Bồ (1) tháng Ba
Thông xanh lợp mái ngôi nhà không gian
Gần xa du khách nổi đoàn
Trẻ già trai gái hân hoan vui vầy.

Dòng sông soi bóng hàng cây
Xen lồng từng áng mây bay cao vời
Ao sâu đàn cá lội bơi
Chiếc cầu tre nhỏ lối ngòi thả câu.

Gia đình bè bạn bên nhau
Rượu nồng chúc tụng hòa câu hát hò
Tháng ba cuối độ Xuân mùa
Bồ Bồ sắc cảnh văn thơ họa lời.
PĐĐ

Ghi chú: (1) khu rừng thông Bồ Bồ xã Điện Tiến, Điện
Bàn.Giỗ tổ Hùng Vương 10/3/2025

Mùa vụ

“Được mùa lúa úa mùa cau”
Tiết thời mùa vụ hoa màu đổi thay
Hoa xoài kín nụ trên cây
Hoa cau trắng rụng rơi đầy thềm ai.

Ngọt môi hương vị quả xoài
Cau non trâu quện duyên ai với người
Trầu xanh vôi thắm lúa đôi
Trầu vàng cau úa tình thôi lỡ làng.

Phận duyên đôi lứa trời ban
Ngọt bùi cay đắng thế gian ai lường
Cây trời quả ngọt nắng vương
Cây đời vị ngọt yêu thương nặng lòng.

Tiết mùa Xuân hạ thu đông
Mong sao cây lúa trên đồng trĩu bông
Trầu cau quện thắm môi Hồng
Đôi ta trọn nghĩa vợ chồng bên nhau...

PĐĐ

Tiếng đàn chiều

Tiếng đàn ai gảy chiều thu
Thanh âm vọng đến bến bờ xa xưa
Vườn chiều ti tách giọt mưa
Động lay bờ lá như khua vào lòng.

Tiếng đàn vọng giữa không trung
Bỗng trầm réo rất mỏng lung não nùng
Thuở nào con sáo sổ lồng
Chiều thu ngày ấy theo chồng người đi.

Tiếng đàn nặng nỗi phân ly
Thu ơi sao nở ra đi vội vàng
Để đồng sang nắng phai tàn
Để người ở lại lỡ làng tình thu...

PĐĐ

Dòng thời gian

Thời gian họa khắc muôn vàn
Bóng hình vũ trụ sắc màu trắng đêm
Bình minh ánh mặt trời lên
Hoàng hôn tím ngắt màn đêm không màu.

Nơi đời cát rồn chôn rau
Tuổi thơ bắt bướm thả trâu trên đồng
Trăng khuya đôi bóng xen lồng
Tình hồng sâu nặng cõi lòng lúa đôi.

Hành trình muôn nẻo ngược xuôi
Công danh sự nghiệp bên đời tháng năm
Biết bao gian khó nhọc nhằn
Nuôi con khôn lớn trưởng thành thất gia.

Mái đầu điểm giọt sương sa
Bi bờ tiếng trẻ gọi bà gọi ông
Ngọn nguồn ra tới cửa sông
Thiên nhiên nhân loại lưu dòng thời gian...

PĐĐ

Hai dòng sông quê

Trở về thuở ấy xa xăm
Hóa Châu (1) lập huyện vua Trần định danh
Vùng quê non nước tươi xanh
Hai dòng sông lắng ngọt lành phù sa.

Tre xanh ôm ấp mái nhà
Long lanh soi bóng Vu Gia - Thu Bồn
Bãi dài xanh ngát ngô non
Ruộng đồng bát ngát vàng thơm lúa đồng.

Bốn mùa sóng nước mênh mông
Đáy sâu lưu tích chiến công thuở nào
Anh hùng con cháu tự hào
Muôn đời đất nước khắc vào sử danh.

Xuân về tỏa nắng ấm lành
Làng quê đẹp tựa bức tranh họa đồ
Bồi hồi gửi gắm vần thơ
Miền quê Đại Lộc nổi bờ hai sông.
PĐĐ

Ghi chú:

(1) Theo cổng thông tin điện tử của huyện Đại Lộc trước đây vào đầu thế kỷ XIV được vua Trần Anh Tôn đặt tên là Hoá Châu.

Vỹ Nguyên

Không đề nắng hạ

Có mùa hạ vô tình
thieu đốt bãi bờ, xót xa nhân thế
lũy tre làng trơ trơ, xơ xác
nắng năm nay khô ruộng, cạn sông.

Có mùa nắng âm thầm oi bức
ở nhà bên, thầy thuốc bệnh nhiều ca
tiếng khóc trẻ thơ, nóng ruột người già
xót xa, âu lo mẹ cha sớm tối.

Bất chợt hôm qua trời đổ mưa ngàn
vội đi muộn phiền, trông mong bao tháng
trút bụi hàng cây, trôi đi rác rưởi
cho bao cỏ hoa nẩy lộc

Sáng nay,
mấy bé vô tư nhìn trời xoe tròn đôi mắt
hỏi nhau ríu rít: có phải mùa đông đã về?

VN
15.7.2022

Mãi ơn đời phố

Xin cảm ơn, những con đường thành phố
mỗi năm qua lại dài, rộng thêm ra
sẽ có bao người đi - đến, gần - xa
lắm lúc đường quen mà mình lạc lối.

Cảm ơn biển những ngày thôi sóng vỗ
thuyền ra khơi mát mái những tay chèo
những khoang cá no đầy bao thuyền thúng
con sóng dạt dào, biển mãi trùng khơi.

Sẽ lạ lắm, nếu em về thăm lại
quê cũ của em đã lên phố lâu rồi
có luyến tiếc với quê làng thuở ấy
thì hãy xin làm cây cỏ mà thôi!

Thành phố qua rồi những năm khốn khó
đến hôm nay còn đọng lại bao điều
xin cảm ơn, người bước lên phía trước
đã dắt dìu nhau, vươn tới những ngày mai.

VN
20.3.2020

Chuyện cúc vàng

Mùa hạ mang theo gió nam khốc khô màu nắng
Để mùa thu về một chiều im vắng
Đánh thức khóm cúc vàng nở rộ
Ve vầy đàn bướm vàng chao nghiêng.
Sáng nay
gặp lại em
ngày đầu thu đưa con thoăn thoắt đến trường
trang vở mới lựng thơm
gợi nhớ hương xưa ngày chúng mình đến lớp.

Chiều nay gặp lại dấu chân quen bên trắng cỏ
ai đốt rơm đồng để bay khói vô tư
Và như có ai
bước vào trang thơ mà không lời tình tự
Lặng lẽ đón niềm vui
cho đến vô bờ.

VN

Góc lặng sân trường

Tặng trường THCS Nguyễn Hồng Ánh (Hoà Châu)

Khi chia xa, các em cũng ra đi
Tình cảm ngút ngàn làm sao đong đếm
Chỉ ngồi trường lặng im và chỗ ngồi ở lại
Đã mấy năm qua, cứ tưởng bao ngày.

Học trò tôi ở mọi ngã đường quê
Lặng lội đường xa để có thêm cái chữ
Tôi say sưa với bao bài giảng
Để làm hành trang cho em bước vào đời.

Theo suốt nghề mình nhớ những cuộc chia tay
Cổng trường khép khi mùa hoa phượng nở
Tôi lặng nhìn sân trường xưa vắng lặng
Vay đã xa các em mấy chục năm rồi.

Thời gian mãi trôi đâu có đợi chờ ai
Kỷ niệm trường xưa dễ gì quên được
Các em về đâu, hãy luôn nhớ mãi
Ngôi trường quê xưa theo suốt đời mình.

VN
30/5/2024

Tỏa sắc dòng Hàn

Không biết nói gì giữa trời đất đêm nay
Huyền ảo quá rực trời màu sắc
Sông Hàn ơi! Đêm nay người mê hoặc
Bao con tim gửi gắm dòng Hàn.

Phả vào bầu trời, triệu màu sắc lung linh
Thả vào dòng sông, ngàn hoa đăng huyền bí
Đà Nẵng ta ơi! Tắm lòng bình dị
Thành phố quê hương giờ đã lớn rồi.

Đêm càng về khuya sông nước lặng lẽ trôi
Nhưng sắc màu muốn dòng Hàn ở lại
Thành phố mình đã vào mùa hoa trái
Ai đến đây cũng lưu luyến không về.

VN

Mùa pháo hoa, 2024

Cánh đồng mùa thu

Nhớ cánh đồng mùa thu,
Những vạt ruộng trĩu hạt đã gặt
Tích góp mùa màng trước lúc đông sang
Trên cánh đồng mùa thu,
Vắng lặng còn trơ gốc rạ
Chờ cơn mưa về mấp mé lao xao.

Trên cánh đồng mùa thu,
Mẹ quang gánh lo toan mùa vụ
Rổ sắn, mùng khoai, mớ rau, hạt đậu
Lo cho đàn con đủ mười một đũa
Niềm vui của mẹ mỗi ngày.

Trên cánh đồng mùa thu
Cha với những đường cày sâu
và dấu chân sương sớm
Chừ thoang thoảng còn vương
mùi mồ hôi nhễ nhại
Vang vọng đâu đây lời nói của mùa màng.

Trên cánh đồng mùa thu,
Chị tôi gánh lúa oằn lưng
Lứa tuổi đôi mươi vai mòn đòn gánh
Đôi má hồng đầm mồ hôi nhỏ giọt
Niềm vui loang khắp đồng vàng.

VN

Đầu thôn

Quê mình còn bãi, ruộng đồng
Tuổi thơ thật nhiều kỷ niệm
Bao lần tiễn người đi xa
Bao lượt đón người trở về.

Nhớ mãi một ngày đầu thu
Lụa là theo chồng xa xứ
Đầu thôn, cổng làng họ hẹn
Đi đâu cũng gái làng mình.

Bạn bè bao đứa đi xa
Chiến trường, công trường Nam, Bắc
Núi rừng hay là sông biển
Tự hào là trai làng mình.

Chuyện quê dầu là quá khứ
Nhưng mãi đọng đến tương lai
Xa thôn dầu trai hay gái
Tình quê níu giữ chân người.

Xa thôn, em đi không lại
Một lòng ngoe nguẩy theo chồng
Ở đó có người đứng đợi
Nỗi buồn
Năm tháng
Rêu phong!

Người ơi! Vô tình lắm nhé
Theo ai quên băng đầu thôn
Quê mình một trời kỷ niệm
Chẳng lẽ người không bồn chồn?
VN

Với triền quê

Đã qua rồi ngày hè,
những đường cây đất bệ
trâu oằn mình thở dốc hí vang
những cây cầu được bắt qua sông
Đôi bờ nổi nhịp, tình tự

Miền thăm bấy giờ đã khác
Phố xá tràn về bao phía,
Vùng quê sức vóc đêm qua
Cắm Lệ rộn ràng chở phố về quê.
cũng đã đem hồn quê về với phố.

Bên kia sông,

Nam Cẩm Lệ vươn mình phố mới
Đâu rồi quán Đoai, Cẩm Nam, Xóm Góc...
đã góp đời quê cho làng lên phố
và thoát thân để hóa thạch đời mình.

Bên kia sông,

Nam Cẩm Lệ thập thành
hoàng hôn buông chùng,
đèn về đêm rực màu rồi đỏ
Vang vọng đầu đây,
lời hát du dương bên bờ sông cũ
Thương lắm triền quê giờ đã xanh ngàn.

VN

Giỗ cha

Hôm nay ngày giỗ cha
Hơn ba mươi năm kể từ khi người khuất núi
Ngày tưởng niệm luôn mong cha về dự
Cháu con gần xa tề tựu sum vầy.

Có phải cha về từ bóng đổ
chiều qua?
Nên nén nhang cứ toả vòng quyến luyến
Còn đôi nến bùng sáng hơn bao lúc
Và lọ hoa bàn thờ cứ toả sắc bình minh.

Mâm cơm dâng lên có thấy món cha ưa:
Ly rượu trắng mỗi chiều cha thích
Tô cháo xương đậu đen chờ cha về từ đồng
ruộng
Đĩa lòng heo, chén mắm ớt xanh giòn.

Tài sản cha để đời, là con cháu gái trai
Nay tất thấy đã hơn trăm đứa
Nơi tuổi vàng chắc cha vui lắm nhỉ?
“Của không quý bằng con” lời cha ngày nao vang
vọng đến bây giờ.

Cha đã đi xa, nhưng như vẫn còn đây
Đường trần sớm hôm cha con mình có gặp?
Nhiều việc cha khen, đôi lần
cha trách...
Đạo làm cháu con luôn luôn phải giữ gìn.

VN

Mùa thu 2020

THU VŨ

ĐỌC CÂU THƠ:

“Khóc với Kiều câu

lục bát gãy đôi”, LẠI NGHĨ...

Kiều khóc và giọt nước mắt của Kiều. Trong đời Kiều với mười lăm năm giang hồ lưu lạc, Thúy Kiều khóc nhiều lần, nhưng ba lần khóc có ý nghĩa xoay trở hiện thực đời Kiều. Ba lần khóc không giống nhau chút nào. Phải chăng Kiều khóc, nàng muốn rằng giọt nước mắt có ý nghĩa trong mỗi lần nước mắt rơi. Mỗi lần Kiều rơi nước mắt là mỗi lần trong Kiều đã dậy lên nỗi lòng u uất riêng tư. Ý nghĩa của những lần khóc trong đời Kiều gắn liền với thân phận tài hoa mà một đời người sắc nước hương trời như Kiều phải đa mang.

1. Bên mã Đạm Tiên, Thúy Kiều ngổ
ngàng cho thân phận tài hoa mà bạc mệnh, nghĩ
mình cũng thấy thương mình vậy, nên Kiều
khóc Đạm Tiên:

*Lòng đâu sẵn mối thương tâm
Thoắt nghe Kiều đã đầm đầm châu sa.
Đau đớn thay phận đàn bà
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung.*

Trước mã Đạm Tiên, Kiều khóc “*đầm
đầm châu sa*”, ấy là cái khóc tức tưởi, khóc xót
thương thân phận tài hoa mà bạc mệnh. Phải
chăng Kiều khóc cho Kiều, nhưng những giọt
nước mắt này, Thúy Vân – em Kiều – lại phản
đối:

*Vân rằng: - Chị cũng nực cười
Khéo dư nước mắt khóc người đời xưa!*

Kiều khóc “*đầm đầm châu sa*”, giọt
nước như giọt châu, quý giá. Ở vào cái tuổi
mười lăm, mười bảy này khóc là khóc cho thân
phận đàn bà mà lời bạc mệnh của những người
con gái tài hoa trên đời này, ấy là lời chung.
Khóc ở tuổi bướm hoa, tuổi vào đời, tuổi yêu
thương.

2. Lần thứ hai Kiều khóc, cũng bao
nhiều lần khóc cho mười lăm năm lưu lạc,
nhưng đây là lần Kiều khóc bắt đầu cho thân
phận lâu xanh của mình. Kiều khóc vì mối tình
không trọn vẹn cùng Kim Trọng. Khóc nhớ
thương không chỉ cho vui đi sầu khổ mà lần
này Kiều khóc “*đầm đầm châu sa*”. Giọt nước

mắt bây giờ không là châu nữa mà trào ra, ức nghẹn triền miên, xót xa, đau đớn trong sự chia xa với chàng Kim.

*Niềm riêng riêng những bàng hoàng
Dầu chong trắng đĩa, lệ tràn thấm khăn.*

Giọt nước mắt bây giờ có còn quý giá nữa chẳng, có là giọt châu sa xuống nữa không hay chỉ là “*lệ tràn thấm khăn*” như nỗi đau đã thấm vào lòng. Khóc bây giờ là khóc biểu hiện của sự chia ly, nỗi riêng của Kiều mà dường như ở Kiều có xót đau đến tận cùng của sự chia cách. Kiều khóc suốt đêm bên dầu chong trắng đĩa. Giọt lệ này là giọt lệ tình yêu Kiều dành cho Kim Trọng. Chỉ có khóc cho tình yêu tan vỡ mới là lệ thật sự, là lệ ái ân thấm khăn cho rơi đi những mất mát trong lòng. Không cùng chàng Kim được, nàng Kiều phút chốc bỗng cô đơn mà đời nàng chưa biết đến phải nhận lãnh, cho nên lần này Kiều không khóc đầm đìa châu sa mà khóc lệ tràn ra mang theo cảm xúc đau đớn, dằn vặt kéo dài.

3. Sau lần khóc dứt tình Kim Trọng, Kiều ra đi, bao nhiêu yêu thương nhưng nhớ Kiều hy vọng gọi lại nơi em – nàng Vân thay mình chấp nối cùng Kim. Lần thứ ba Kiều khóc cũng không giống hai lần trước Kiều đã khóc lớn trong đời. Gặp Từ Hải, nàng hy vọng và mơ ước, ...lúc nào đó sẽ trở lại quê hương. Dầu sao cũng yên ổn là một phu nhân. Nhưng trở trêu thay, không như Kiều mơ ước. Một lần nữa

Kiều khóc, lần này khóc cho Từ Hải. Lúc này khóc Từ, Kiều không thể “đầm đăm châu sa”, cũng không là “lệ tràn thấm khăn” nữa, mà:

Dòng thu như xối cơn sầu

Dòng thu có lẽ là buồn lắm, Kiều đau đớn lắm, mắt mắt và tuyệt vọng. Dòng thu lai láng, như xối xuống, như mưa thu sùi sụt. Bây giờ Kiều khóc như chưa bao giờ được khóc. Khóc trong cơn đau tuyệt vọng. Khóc như thế là khóc xối xả, triền miên, dòng thu xối xuống bao nhiêu chính là nỗi sầu tan nát và hoàn toàn đổ vỡ bấy nhiêu.

Cứ mỗi lần Kiều gặp oan trái ở đời là một lần Kiều khóc, không khóc giống nhau. Mỗi lần khóc là mỗi lần biểu hiện một trạng thái tâm lý của nỗi đau mất mát. Giọt nước mắt chỉ là hiện tượng sinh thái nhưng vào hoàn cảnh này mỗi lần khóc là mỗi lần đau đớn, thay đổi hiện thực đời Kiều.

Thế còn *câu lục bát gãy đôi* là sao? Trong hoàn cảnh nào đó An Thuyên bảo: *chặt đôi câu thơ, bẻ đôi câu thơ tôi làm mái chèo lướt sóng đưa tôi về với người tôi yêu*. Là sự biểu hiện tâm lý trong nỗi đau hụt hẫng? Thúy Kiều khóc ba lần không lần nào giống lần nào, cả giọt nước mắt cũng không giống gì nhau. Điều nhận ra câu lục bát gãy đôi là thể hiện hai tâm lý trước – sau của nàng Kiều – của câu thơ tôi vừa đọc.

Nàng đã yêu rồi vào thời mười lăm, mười bảy, tuổi yêu đương này tâm lý thể hiện giống như nhiều cô gái khác. Kiều cũng mơ ước một văn nhân tài hoa, trí thức. Lý tưởng cuộc đời phải đẹp, phải phong nhã, càng phải là một đấng nam nhi. Kiều mơ ước vậy Nguyễn Du đã đáp ứng được cho Kiều, đã cho Kim Trọng chinh phục được nàng Kiều khi lần đầu mới gặp. Nhưng Kiều không nhìn thấy được khuôn mặt chàng Kim. Cảm xúc là cho tâm lý thẹn thùng nên Kiều không dám nhìn vào mặt Kim Trọng, chỉ biết rằng đó là một văn nhân nho nhã.

*Trông chừng thấy một văn nhân
Lông bông tay khẩu bước lần dặm băng
Đề huê lưng túi gió trăng
Sau chân theo một vài thằng con con
Tuyết in trắng ngựa câu giòn
Cổ pha màu áo nhuộm non da trời.*

Ngày xưa con gái yêu ai đâu dám nhìn thẳng mặt chàng trai, chỉ thoáng qua giọng nói, dáng điệu của chàng thôi là đủ. Con gái thời yêu thương mà dám nhìn vào mặt chàng trai là không thể. Ngượng đến ngàn lần! Nàng yêu chàng cùng với không gian mùa xuân quả là đẹp lại điểm thêm màu trắng, với xanh non là hài hòa đẹp quá. Nàng Kiều bắt được hình ảnh này và đây quả là người nàng ao ước. Tâm lý

vào tuổi mười lăm, mười bảy đã bị khuất phục,
khi mà:

Nẻo xa mới tỏ mặt người

Khách đà xuống ngựa tới nơi tự tình.

Là anh chàng thư sinh lịch lãm khi mà người
con gái thời của nàng đầu dễ sánh ngang, vậy
mà từ xa chàng đà xuống ngựa quả là cảm xúc
bất gặp tình yêu dâng tràn lên với nỗi tin yêu,
thật đáng ngưỡng mộ. Lịch sự và trân trọng.

Hài vãn lần bước dặm xanh

Một vùng như thể cây quỳnh cành dao.

Không dám nhìn thẳng thì nhìn vào đầu
bây giờ cho bớt thẹn thùng, khi tâm lý đang yêu
ở vào thời buổi xuân xanh. Thế nên tâm lý dồn
lên chỉ một cách rằng ngó lơ giống như người
em gái chân quê yêu chàng nhưng không nhìn
thẳng vào mặt để nhận diện dung nhan: “*Đưa
tay bứt lấy lá ngò/ Yêu anh đứt ruột em giả đồ
ngó lơ*”. Kiều cũng ngó lơ kiểu ấy nên e lệ nấp
vào dưới hoa và chắc rằng khi ấy nàng nhìn
xuống đất, dễ chừng văn nhân đang thông thả
từng bước, bước tới. Điều này cũng dễ hiểu, bởi
lẽ con gái thời buổi ấy tâm lý dồn nén, dùng
dằng nửa nuốn nửa không, nên ngó lơ là an toàn
hơn cả. Người ta thấy tâm lý nàng Kiều đang
diễn biến sâu sắc theo tình cảnh, chỉ nhìn dáng
vẻ bề ngoài thôi là vừa ý rồi. Kim đã chinh phục
được Kiều nhờ vào không gian dịu dàng của
tiết thanh minh và tác phong thư sinh nho nhã
của Kim. Kiều đã phải lòng.

Câu lục bát đi được nửa đường để đưa
tôi về với người tôi yêu. Bây giờ đã chặt đôi câu
thơ, bẻ đôi câu thơ rồi. Thế nên có gì đó lưu
luyến chưa về khi:

Bóng tà như giục cơn buồn

Khách đà lên ngựa người còn ghé theo

Dưới cầu nước chảy trong veo

Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha.

Vậy đây, thế nên khi đọc câu thơ: “Khóc với
Kiều, câu lục bát gãy đôi” ta không rõ mặt mày
Kim Trọng mà chỉ hay rằng có một anh chàng
thanh lịch, văn hoa đã chiếm đoạt tâm lý nàng
Kiều ngay từ phút đầu gặp gỡ.

Đến bây giờ cho dù có chặt đôi câu thơ,
bẻ đôi câu thơ để làm mái chèo lướt sóng đưa
ta về với người ta yêu cũng không thể. Câu lục
bát gãy đôi rồi! Kiều bây giờ mới nghĩ rằng khi
đã ngoài ba mươi xuân, Kiều đã liễu mặt phấn
cho rồi ngày xanh. Rồi một lần nữa, Kiều gặp
tình yêu. Bây giờ cuộc sống thực tế phũ phàng
đã dạy khôn Kiều. Hình ảnh văn nhân, hào hoa
phong nhã ở Kim Trọng ngày xưa đâu chắc
Kiều còn mơ ước. Chắc gì Kim có thể che chở
cho Kiều trong những lúc buồn đau chín cả ruột
gan. Bây giờ Kiều già dặn, đã có kinh nghiệm
sau nhiều năm trần trở với đời. Từ Hải xuất
hiện và lọt vào mắt xanh của Kiều không phải
là một văn nhân mà là một kẻ biên đình. Tâm
lý nàng Kiều già dặn hơn, mạnh dặn hơn, tự tin

hơn, không còn e lệ thời mười lăm, mười bảy
nửa nên không nép vào dưới hoa. Gặp Từ nàng
nhìn thẳng vào khuôn mặt của chàng, mới thấy
một khuôn mặt tuyệt vời:

*Lần đầu gió mát trăng thanh
Bỗng đâu có khách biên đình sang chơi
Râu hùm, hàm én, mày ngài
Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.*

...
*Giang hồ quen thói vẫy vùng
Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo.*

Đây là con người thật sự che chở cho
nàng. Bấy giờ diện mạo, y phục, đôi hia...
không phải điều làm cho Kiều rung động. Tâm
lý nàng đã biến đổi! Đây mới là hiện thực sống
động để gợi gắm mối tình. Điều mà Kiều ao
ước sau gần mười lăm năm lưu lạc.

Tâm lý nàng biến đổi, không ngần ngại
viễn vông, ước ao như ngày nào mà Từ đã làm
Kiều chuyển biến trong suy nghĩ và hành động.

Câu lục bát đã gãy đôi rồi, cho dù bề đôi
câu thơ mà làm mái chèo lướt sóng cũng không
thể đưa ta về với người ta yêu nữa rồi như câu
thơ tôi đã đọc./.

TV

Trương Văn Khoa

HÒN KẼM ĐÁ DỪNG

Cuối thu năm 2023, tôi trở lại vùng Tây Thăng Bình (Quảng Nam), nơi có Phật viện Đồng Dương, có hồ La Nga - Cao Ngạn, một công trình đại thủy nông, được hình thành từ công sức nhọc nhằn của người dân nơi đây. Mỗi lần rong ruổi về miền quê hương nghèo khó này, băng qua những đồi núi dọc dài theo Quốc lộ 14B, những kỷ niệm xưa lại ùa về như câu chuyện của ngày hôm qua. Năm tháng cứ thế vội qua đi, con người và cuộc sống cũng đã đổi khác nhiều, chỉ có kỷ niệm là vẫn còn nguyên vẹn. Âm nhạc cũng như thế, cho dù gần 50 năm, mỗi lần về quê, tôi cứ nhớ mãi ca khúc “Hồ Cao Ngạn” (sáng tác 1977), một sáng tác của nhạc sĩ Hoàng Bích còn vang mãi trong tôi đến bây giờ:

“Trên núi rừng La Nga – Cao Ngạn
Sớm mai, nắng trải ven đồi
Mà vui sao như mùa xuân tới
Mà rộn ràng lời ca bay xa....”.

Ngoài hồ La Nga - Cao Ngạn, Phật Viện Đồng Dương được xem là dấu tích cổ xưa

nổi tiếng của người Champa (sau này, tôi viết rất rõ trong cuốn sách “Nụ cười Bayon” - Nhà xuất bản Hội nhà văn 2008). Thế nhưng, nơi mê hoặc tôi nhất vẫn là “Hòn Kẽm - Đá Dừng”, danh thắng đã đi vào tâm thức của bao thế hệ người dân Quảng Nam.

Nắng thu vàng ươm, trải dài trên những lối đi ven đồi. Chiếc ô tô phóng nhanh về thị trấn Tân Bình (trung tâm huyện Hiệp Đức). Cảnh vật vẫn như xưa, phố xá nhiều hơn thời tôi làm việc cách đây chừng 40 năm. Ghé vào một quán café ven đường, hỏi đường đến Hòn Kẽm Đá Dừng.

Vừa nhấp ly café, cô chủ nhìn tôi:

- Có phải anh ở Đà Nẵng lên không?

Tôi ngạc nhiên:

- Sao cô biết giới này?

Cô mỉm cười đáp:

- Nhìn biển số xe 43A là biết ngay!

Tôi bắt chuyện về danh thắng để khỏi bị lạc đường. Cô chủ quán hiếu khách, nhiệt tình trả lời:

- Từ đây lên bên đò, dưới chân cầu Trà Linh, chừng 11 km. Đường gập ghềnh khó đi nhưng ô tô đi được. Đến đó, anh gọi đò chở đi, có khoảng 3 đến 4 thuyền của cha con ông Lân.

Cô tiếp tục:

- Mùa này vắng khách, chủ đò thường trồng trọt thêm, nhiều người phải gọi trước mới có đò đón khách.

Cảm ơn cô chủ quán café hiền hòa, tôi đánh xe rẽ phải, hướng về làng Trà Linh.

Chim rừng hót vang dưới những tán lá cây hai bên đường. Vài cô sơn nữ dừng chân ngơ ngác nhìn theo chiếc ô tô len lỏi xuyên qua đồi núi chập chùng.

Chỉ 30 phút, chúng tôi đến thôn Trà Linh, một đoạn nữa là bến đò dưới chân cầu Trà Linh. Cầu Trà Linh được đầu tư hơn 120 tỷ đồng, khởi công xây dựng từ giữa năm 2018, đã đưa vào sử dụng, góp phần xóa bỏ tình trạng “đò ngang cách trở” bao đời giữa người dân 2 thôn Trà Linh Đông và Trà Linh Tây.

Nơi “thâm sơn cùng cốc” vắng lặng không một bóng người, Vài con trâu ngậm mình dưới dòng nước trong xanh mát lạnh. Non nước hữu tình, những con đò nhỏ nằm im đợi khách.

Sông Thu Bồn bắt nguồn từ ngàn khe, trăm suối trên cao nguyên Ngọc Linh (Kon Tum), qua Trà My hợp lưu với sông Tranh, đến Tiên Phước hợp lưu với sông Tiên thành một dòng chảy lưu vực Hiệp Đức - Quế Sơn, tạo nên một danh thắng tự nhiên hùng vĩ.

Người Quảng Nam gọi lưu vực này là Hòn Kẽm - Đá Dừng. Đây được xem là danh thắng nổi tiếng của tỉnh Quảng Nam, song do địa hình núi non hiểm trở nên đến nay vẫn chưa có nhiều người đặt chân đến được nơi này. Hòn Kẽm Đá Dừng, tên gọi từ lâu đời, gắn liền với

những truyền thuyết dân gian đậm sắc màu huyền hoặc của núi rừng, sông suối và bao thân phận của người dân nghèo khó ngược dòng Thu Bồn khai hoang, mở đất. Dòng sông vùng thượng nguồn lững lờ trôi qua những hẻm núi dựng đứng, đẹp như tranh vẽ, nơi có nhiều địa danh rất quen thuộc với người dân nơi đây như Tứ Nhũ, Bà Thiêng, Đá Bùa, Đá Dựng, Khe Nghiêng, Gành Tiên, Ba Hang, Nước Mắt. Hầu hết đều thiên tạo chẳng hạn như một mòm đá nhô ra, bãi cát nhỏ trắng phau, đỉnh núi phủ dày cây cối xanh mướt. Nước từ mạch ngầm của Hòn Kẽm cứ theo các kẽ đá nhô ra nhỏ tí tách hàng ngàn năm xuống dòng nước trong xanh.

Đá Bùa là một văn bia cổ của người Chăm được chạm khắc từ lâu đời luôn ẩn chìm dưới nước ngay dưới chân vách đá Thạch Bích. Văn bia gồm hai hàng chữ Sanskrit mỗi hàng dài 2m, thân chữ cao 15 cm ngoằn ngoèo cao khoảng 15cm, dài 2m, nhiều nét bị mờ do nước chảy bào mòn, được một tham tá người Pháp của tòa Công sứ Hội An, phát hiện năm 1908. Có nhiều truyền thuyết được thêu dệt xung quanh hòn đá “thiêng” này nhưng đây chỉ là di tích xưa của người Champa. Hai hàng chữ của văn tự này được giáo sư người Pháp Edouard Hubert (Trường Viễn Đông bác cổ Pháp - Hà Nội) giải mã, dịch sang mẫu tự Latinh vào năm 1911: “Cri Campecvaro vijayi mahipati Cri.

Prakàcadharmmeti sthàpitavàn
Amarecam iha”

Tạm dịch:

“Hoàng đế Prakacadharma, vua nước
Champa vinh quang muôn năm

Chúa đất nơi đây xin dâng cúng đáng
Siva này”.

Theo ông E. Hubert, trước đây còn có một vật tượng linga đặt trên văn bia cổ này này nhưng bị lũ lụt trôi mất. Văn khắc này là một trong 40 văn khắc Chăm-pa rải rác ở Quảng Nam.

Hàng năm vào ngày rằm tháng 8, khi nước sông thường cạn, hai dòng chữ lạ của văn bia cổ mới lộ thiên, ngư dân các vùng thượng nguồn sông Thu Bồn thường mua sắm hương hoa, lễ vật mang tới đây để cúng thần linh.

Có thể nói rằng, Hòn Kẽm Đá Dừng được xem là một thắng cảnh thiên nhiên độc đáo nhất của miền sơn cước xứ Quảng. Núi đá cao chót vót nghiêng mình trầm tư soi xuống dòng sông cô quạnh, khiến non nước nơi đây như một bức tranh thủy mặc hiền hòa và thanh bình.

Đi dọc bờ sông chừng 15 phút, người lái đò (tên Lân) mới đến bến. Đường như nhà ông ở xa bến, khách vắng nên khi nào có người, ông mới đến, thời gian còn lại, ông trồng trọt hoặc chăn trâu bò.

Tiền dò 50.000 đồng/người, chúng tôi lên một chiếc thuyền bằng gỗ. Dò rời bến xuôi về hạ nguồn. Nước sông trong vắt, mát lạnh, uốn lượn qua những vách núi đá dựng đứng hai bên sông, kéo dài trên nền trời xanh thẳm khiến du khách không khỏi ngỡ ngàng trước cảnh sắc thiên nhiên hữu tình và thơ mộng.

Khi được hỏi tên thật của địa danh, ông Lân, người lái dò lâu năm ở đây nói rằng:

- Tổ tiên của tôi ở vùng đất này gọi là Hòn Kẽm - Đá Dựng chứ không phải là Đá Dừng. Anh nhìn thấy 2 bên bờ, đá dựng đứng hết lên đó!

Vừa lái dò, ông Lân kể chuyện:

- Đi Hòn Kẽm - Đá Dựng từ huyện Hiệp Đức gần hơn, cách thị trấn 11 km là thôn Trà Linh, đến cầu Trà Linh, xuống dò, xuôi dòng là ngang qua danh thắng này.

Ông tiếp tục:

- Đi ngã Nông Sơn (Quế Sơn) xa lắm, đường bộ hoặc đường sông, đến Hòn Kẽm-Đá Dừng 3 đến 4 tiếng đồng hồ.

Mùa hè, dưới đồng bằng nắng nóng 38 độ nhưng ở đây, đi thuyền giữa sông, gió lồng lộng, mát lạnh cả tâm hồn.

Khi hỏi về độ sâu của dòng sông, ông trả lời:

- Nước sông đoạn này sâu lắm! Có một lần, đoàn khảo sát khí tượng thủy văn về đây,

họ lấy máy đo độ sâu, cảnh báo đoạn sông này sâu tới 40-50 mét.

Viếng thăm Dinh Bà Trà Linh (tại thôn Trà Linh Đông, xã Hiệp Hòa, Hiệp Đức). Theo truyền thuyết, Bà Trà Linh là nữ tướng nhà Lê, người có công sáng lập ra làng Trà Linh ngày nay và giúp dân làng có cuộc sống bình yên, no ấm. Để tưởng nhớ công ơn của Bà, năm 2002 người dân làng Trà Linh đã xây dựng miếu Bà dưới chân Hòn Kẽm - Đá Dừng và tổ chức lễ cúng vào ngày 14.2 âm lịch hàng năm. Tuy nhiên, sau gần 20 năm, nhiều hạng mục của ngôi miếu đã xuống cấp nghiêm trọng. Năm 2019, miếu Bà Trà Linh đã được xây dựng mới lại để người dân đến viếng hương.

Chia tay người lái đò, chúng tôi quay trở lại làng Trà Linh, nắng đã xé về bên kia núi, gió sông mơn man một vùng ký ức, từng đàn trâu lững thững đi về dọc bờ sông hoang vắng. Đến Hòn Kẽm Đá Dừng như tìm về một xứ sở bình yên, thơ mộng và đầy ắp những kỷ niệm sông núi một thời, được vỗ về trong sóng nước trong xanh, để nhớ lại người mẹ Quảng Nam ầu ơ bên vành nôi thuở nào:

“Ngó lên Hòn Kẽm, Đá Dừng
Thương cha nhớ mẹ quá chừng bậu ơi
Thương cha nhớ mẹ thì về
Nhược bằng thương kiếng nhớ quê thì
đừng”./.

TVK

Cẩm Lệ

Nhớ (1)

Lớn từ gốc rạ bờ tre
Ngược xuôi một đời áo vải
Vào ra trong căn nhà lá
Gà gáy tàn canh cha ra đồng

Quanh năm cái cuốc cái cày
Cùng mẹ xới từng tấc đất
Chai sạm bàn tay năm tháng
Hạt cơm còn ở đâu xa!

Cha theo kháng chiến chưa về
Mẹ đợi hết thời xuân nữ
Phủi bàn tay thắp thỏm chờ
Nước mắt thay nụ cười vui

Cha đi sương gió cuộc đời
Tóc cha bạc ngày con lớn
Tàn phai theo thời thanh xuân
Cha ở đâu con chờ mong

Một đời mẹ ngóng trông cha
Tóc xanh trắng theo ngày tháng
Gò Trao lặng lẽ cha nằm
Mẹ tựa cửa ôm mặt khóc

Ngày tàn đông con thăm cha
Thắp nén hương viếng mộ Người.
CL

Nhớ (2)

Mẹ về trong giấc mơ con
Tay run mẹ đập miếng trầu
Bếp hồng lửa chiều lên ngọn
Khói lam vòng quanh mái rơm

Đôi gióng cũ bên thềm cũ
Vai mẹ xưa cong đòn gánh
Chạng vạng sột soạt hiên nhà
Dãi dầu thân cò nuôi con

Những ngày ra đồng mưa nắng
Lưng còng tóc bạc da nhăn
Đâu quãng thân gầy lặn lội
Cho con có hạt cơm thơm

Lớn lên bên tình mẫu tử
Bỏ con sao. Mẹ lên trường
Thấp nèn hương lên mộ mẹ
Lòng con se sắt ngày đông

Còn đâu mỗi chiều bên mẹ
Nhai trầu bồm bồm cười vui
Mẹ ơi khói sương vời vợi
Dối theo con cõi hồng trần.

CL

Phương Bối

Dáng hạc vàng

Sao không cùng em ngắm hoa hoàng hậu
“Hoa tình yêu – hoa của thuở hẹn hò”
Đường Quang Trung tím hồng sắc nhớ
Lá reo vui nghe lời hẹn chung đời

Cánh hoa xưa vẫn tím màu lưu luyến
Còn mình em với nỗi nhớ mênh mang
Trời xanh cao – đâu bóng hình tri kỷ
Lá hanh hao mơ tìm dáng hạc vàng.

PB

(Tháng 5/2025)

Hùng Bằng Long

**1/ Nguyên tiêu
(Tháng Giêng)**

Trăng vàng quạnh quẽ triền sông
Em đi buổi ấy còn nồng Giêng hai
Tôi về vớt giọt xuân phai
Hong trên đỉnh nhớ vọng hài Nguyên tiêu.

Mưa xuân từng giọt tiêu điều
Giọt rơi cổ quận, giọt phiêu đất người
Vội vàng chi hỡi xuân tươi
Mùa đi bỏ lại nụ cười hôm qua.

Rượu tàn trên những phiêu pha
Tinh vương áo mỏng sương sa cuối trời
Tôi về đếm hạt mưa rơi
Lặng nghe ngày tháng vọng hời chiều chẵn.

Mắt nào vụn vỡ gương trăng
Môi nào bịn rịn cung hằng xa xăm
Nguyên tiêu rục rở đêm rằm
Câu thơ ngược phía trăm năm...lần tìm!

HBL

2/ Tháng Hai

Anh ngồi chia lại thời gian
Bóc thêm tờ lịch muộn màng tháng Hai
Chia đều trọng trách đôi vai
Cho con, cho mẹ, cho ai...cho mình.

Cố chia con số quân bình
Nào cơm, nào áo, nào tình...không tên
Chia vào năm tháng chông chênh
Một đời nghĩa mẹ đắp đền sao đây?

Chia sao cho hết tháng ngày
Tuổi con in dấu vân tay mẹ hiền
Chia mình một khoảng trời riêng
Câu thơ nhỏ xuống ưu phiền em ơi.

Chia hoài sao vẫn chơi vơi
Lòng như cánh gió giữa trời chênh chao
Bóc thêm tờ lịch hư hao
Tháng Hai đâu thể ngọt ngào riêng ta.

Tình giờ...mỗi bước chân xa
Ngày xuân én liệng quê nhà không hương
Anh ngồi gieo lại mùa thương
Nở đôi hạt giống...vô thường trong nhau.

HBL

3/ Tháng Ba

Cánh cò cồng nắng tháng Ba
Bỏ quên mùa cũ bên tà huy xưa
Tuổi chiều tóc bạc, tóc thừa
Tình như cánh mỏng, đêm thừa chiêm bao.

Cò về gọi nắng xôn xao
Mùa xoan trẻ hẹn, hương xào xạc bay
Đường quen hoa trở sắc đầy
Vàng sân rồi cũng heo mây tơ lòng.

Cò về tìm lá diêu bông
Tìm đôi vật áo, tìm chồng tháng Ba
Tìm mình trong những phôi pha
Tìm đêm gối lẻ, hiên nhà trống không.

Tìm câu lục bát mệnh mong
Tháng Ba hoa cải ven sông trở vàng
Cò về tìm những dở dang
Triền xưa hoa gạo mơ màng bến trồng.

Cánh cò lạc giữa cơn giông
Thấm mưa trăm ngã, gánh đông sang mùa
Đất lành cần cỗi ruộng chua
Đã nghe xuân ấm trên mùa...tình phai.

HBL

4/ Tháng Tư

Chào nhé! tháng Tư đầy nắng
Nồng nàn màu trắng xuyên chi*
Thầm nở ven đường chiều vắng
Sắc hoa nhớ tuổi xuân thì.

Đưa tay ngắt cành chiêm thảo*
Cánh hoa đơn buốt* chung tình
Tháng Tư riêng gì hoa gạo?
Dịu dàng cúc áo* xinh xinh.

Tháng Tư hương mùa lạ lắm
Tiếng ve ướm đẫm qua hồn
Bước ngày nghe chừng gõ chậm
Hạ về tô đậm hoàng hôn.

Tháng Tư qua vườn nắng cũ
Xót con tu hú lạc bầy
Tiếng kêu hao gầy ủ rũ
Ta về trắng một đêm say.

Tháng Tư lưng mềm cánh võng
Bến sông gió lộng đôi bờ
Cánh cò chờ vợ mùa vọng
Ta về ngịu ngọng câu thơ.

Chào nhé! Tháng Tư trầm lắng
Nhớ em trải nắng phơi chiều
Tình như cánh diều mơ gió
Ta về...căn cỏ thương yêu.

HBL

(Xuyên chi, chân thảo, đơn buốt, cúc áo - đều cùng một loài hoa)*

5/ Tháng Năm – đừng lỡ nhé

Đừng lỡ nhé, trái tim nào quặn thắt
Cổng trường xưa thắm nhắc mấy năm rồi
Tháng Năm nào thời áo trắng tinh khôi
Màu mực tím, tím ngày trôi tóc nhớ.

Đừng lỡ nhé, trái tim nào dang dở
Một lần thôi, nặng nợ bước chân về
Đã bao người...lỗi hẹn với trường quê
Theo tóc trắng lỡ lời thề phượng đỏ.

Đừng lỡ nhé, tháng mùa như cơn gió
Đời chông chênh đâu đó động ưu phiền
Nắng sân trường ngày cũ có mưa nghiêng
Mùa hẹn ước phủ xanh miền kỷ niệm.

Đừng lỡ nhé, tháng ngày ta tìm kiếm
Lá bàng rơi, tóc bím ngã hai màu
Tuổi học trò, dòng lưu bút trong nhau
Mùa phượng cũ, thắm ngày sau ước hẹn.

Bạn xưa hỡi, một lần theo chim én
Cứ xôn xao gọi nắng bến xuân chờ
Vòng tay nào thắm lại tuổi ngây thơ
Mặc sương khói phủ đôi bờ thực tại.

Đâu đơn giản là tháng mùa lặp lại
Mà giản đơn ngần ngại bước chân tìm
Tiếng trống trường còn vọng mãi trong tim
Đừng lỡ nhé, cánh chim mùa hẹn ước.

HBL

6/ Tháng Sáu – ngày tình buồn

Mùa chênh vênh nớ nhớ cũng chênh vênh.
Mưa tháng sáu chẳng xóa ngày khô hạn
Gió ký ức thổi hoài về năm tháng
Những con đường chạng vạng phía không nhau.

Ta vô tình chạm thấu những nỗi đau
Trái tim già anh lấy gì che chắn?
Thôi cũng tắt tay cho một lần phó mặc
Chỉ giữ riêng mình khoảnh khắc những ngày xưa.

Tháng Sáu rồi, trời lúc nắng lúc mưa
Chiếc gối cũ bây giờ là kỷ niệm
Tủ trống hoác anh mãi hoài tìm kiếm
Ngăn kéo tim mình còn có chỗ không em?

Tháng Sáu rồi, cái nóng cuốn về đêm
Hầm hập xanh xao, mỗi mồn đè giấc ngủ
Cái nóng trong tim chẳng tìm về lưu trú
Cơm áo cuộc đời vằn vữa mãi trên vai.

Tháng Sáu rồi, hy vọng cũng nhạt phai
Tờ giấy trên tay: Cộng hòa...đơn...ngày tháng...
Ảnh mắt con thơ nay chẳng còn viên mãn
Ta đi về ...chạng vạng phía không nhau.

HBL

7/ Tháng Bảy – mùa ký ức

Tháng Bảy rồi, kỷ niệm nhớ thương ơi!
Chiều gất giông khơi nắng trời bỗng rất
Đêm tĩnh lặng ra vườn nghe lá hát
Tiếng cuốc mỗi kêu rạc bóng trăng đêm.

Tự bao giờ ta chẳng nhớ đến em?
Lạ những vòng tay, tóc mềm thuở nọ
Lạ ánh mắt, lạ hờn ghen mưa gió
Lạ ước nguyện như cỏ thiếu mùa ngâu.

Tự bao giờ ta lạc mất trong nhau?
Lạc những đêm thâu ngắm cầu Ô thước
Lạc gối chăn, lạc nghĩa tình sau trước
Lạc chuyến tàu chẳng được ngừng trông ai.

Tháng Bảy rồi, cái nắng cũng dằng dai
Hoa bưởi nhà ai dịu dàng nổi nhớ
Bài thơ cho em viết hoài dang dở
Nên nửa bồi, nửa lở bến sông Ngâu.

Tháng Bảy rồi, lòng chợt nhớ băng khuâng
Nhớ những bước chân dưng dăng lối cũ
Nhớ những chiều mưa cùng tìm nơi trú
Nhớ ánh mắt đọng mòn trong giấc ngủ

....

Tháng Bảy nào...ru ử giấc mơ xưa?

HBL

8/ Tháng Tám

Tháng Tám theo về những chuyến bay
Buồn vui ấm lạnh đôi bàn tay
Gió thu se thắt mùa tri ngộ
Ký ức len đầy trong mắt cay.

Tháng Tám theo về trên phố thương
Ngôi trường ngày cũ chút tình vương
Rêu phong lắng đọng mùa thu mới
Phượng vẫn thắm rơi những nẻo đường.

Tháng Tám theo về trong tiếng ve
Nỉ non thao thức suốt đêm hè
Vàng trắng khuyết đọng ngày xa nhớ
Bến cũ mong chờ những chuyến xe.

Tháng Tám theo về trong nắng thu
Quán vắng choàng vai bước gật gù
Bạn thân dăm đứa giờ xa lắc
Cơm áo phong trần mơ viễn du.

Tháng Tám theo về trong chớp đông
Muộn chuyển đồ chiều thương bến sông
Nước xuôi sóng giặt bao mùa gió
Em có theo về, ta ngóng trông.

...

Tháng Tám quê mình...em nhớ không?
HBL

9/ Tháng Chín

Tháng Chín mùa vàng quê ngoại
Thơm rơm khói rạ bưng biền
Vu Lan hoa hồng trên ngực
Khắp đầu ơn tạ cao thiên.

Tháng Chín về chùa cầu nguyện
Xin thêm cho Mẹ tuổi trời
Bất tài làm con bất hiếu
Quặn lòng mắt Mẹ sâu khơi.

Tháng Chín mưa chiều kịp tới
Bến xưa nước đã đôi dòng
Lục bình lấm màu trong đục
Vụng về bếp núc đàn ông.

Tháng Chín cây vườn gió lộng
Liêu xiêu nhà rộng thân cò
Mít mùa muộn còn dẫm quả
Thơm lừng nôi cá chuồn kho.

Tháng Chín tàn thu theo gió
Thương em góc chợ quê nghèo
Bể tình chưa khơi đã đắm
Bước đời còn lắm gieo neo.

Tháng Chín mưa vòn nắng héo
Tóc thêm sợi trắng trên đầu
Nền nào hong khô nỗi nhớ?
Muộn màng ngồi đếm thu mau.

HBL

10/ Tháng Mười cho em

(Tặng em ngày SN)

Em biết không?
tháng Mười về rồi đó
Sáng ngày thu nghe gió rộn quanh vườn
Vết son nào còn đọng áo mùi hương
Và ánh mắt những đêm trường khó ngủ.

Người có biết? thuở tình em lưu trú
Là thiên hà vũ trụ phút ngừng quay
Là đêm nồng thấp lửa ấm vòng tay
Là nguyệt lãng phủ đầy miền thơ úa.

Không thể gói tình em trong nhung lụa
Ta âm thầm con chữ của riêng nhau
Sóng ngàn khơi đến bến cũng bạc đầu
Sông trăm ngã cũng dải dầu uốn khúc.

Ta nặng gánh đường trần ai du mục
Em đa đoan cơn áo bước chợ đời
Rồi một chiều thuyền gặp biển xa khơi
Gieo thương nhớ vào câu thơ viết vội.

...
Và từ đó, mắt buồn em dẫn lối
Ta ngược chiều ngược tối để yêu nhau
Trái tim đơn mùa cũ đã úa nhàu
Mơ cùng nhịp ta bắt cầu Ô Thước.

Và người ạ, cùng ta qua gió ngược
Thấp trắng sao tinh tú vượt hồng hoang
Đắp yêu thương trên cung ái muộn màng
Cho lẽ sống ngập tràn thêm ý sống.

HBL

Ngô Nguyễn Xuân

Khúc dạo đầu

Viết cho một người bạn học

Cũng lâu rồi chưa có lần thăm lại
Ngôi trường xưa bên phố huyện im lìm
Tên của trường vừa là tên của huyện
Nghe như gần như xa từ buổi làm chim

Chim rời tổ như con thuyền rời bến
Sóng trùng khơi hòa vô tận nẻo đời
Bao nhiêu năm, đây vẫn còn điểm hẹn
Trách chi ta hồ thỉ cánh chim trời

Nhớ ngày ấy con đường quen đến lớp
Những cái tên lạc dấu chấm sang hàng
Những cái tên còn mang lòng hoài bão
Đứa sinh viên, đứa lính, đứa lang bang

Trách chi em, khúc dạo đầu lận đận
Để lại mối tình thánh thiện liêu trai
Em hờn dối người yêu hay người bạn
Hai lần thì mới chịu đỗ tú tài

Rời từ ấy, mùa hè đi đi mãi
Bao lần thu trời quê cũ rêu phong
Ta cũng vậy chưa một lần thăm lại
Cầu bắc ngang sông gảy nhịp giữa dòng

Lớp học ấy, con gái chừ làm mẹ
Mà có thằng con trai chẳng chịu làm chồng
Trách chi em khúc dạo đầu lận đận
Bao nhiêu năm chừ vẫn “chạy xe không.
NNX

Thầy tôi

Người đưa đồ trên dòng sông xanh ấy
Bao nhiêu năm chưa mỏi cánh tay chèo
Bạc mái sương mà sao Thầy vẫn vậy
Vượt trùng khơi phong vận một cánh bèo

Một ngày kia bất chợt nhìn mây trắng
Mây mùa thu xanh biếc dạ cảm hoài
Chuyện trường lớp qua rồi sao vẫn nặng
Chút tâm tình nhân sĩ gửi cho ai

Gửi cho gió ... ngày nao chưa hò hẹn
Gửi cho mây ... thành phố biển xa rồi
Gửi cho ta! Người đưa đồ nhớ bến
Dòng đời trôi! Thầy kệ! Tháng năm trôi

Chút kỷ niệm còn đây, chờ ai nữa
Tuổi thanh xuân: bụi giăng, mái chèo khua
Vết năm tháng cũng no lòng từng bữa
Khách sang sông như lá rụng theo mùa

Khách thời đại bước qua dòng thế kỷ
Khúc phong vân u uẩn nhịp bi hùng
Người gõ phím đoạn loan tình ký sử
Vượt trường thành hồ dễ mấy ai phong

Xanh hoài niệm bữa hôm hồi cổ lý
Những dòng trôi còn đầy mái chèo khua
Chạnh non nước ngựa hồng chưa mỗi vó
Chút quà tình kết nối chuyện ngày xưa

Khách ngày xưa dăm người học trò cũ
Đã mái sừng trên bến nhớ ngày nao
Núi vẫn đứng cho ngàn cây xanh tụ
Bao mùa trăng... mùa nước ... một vì sao

NNX

Hợp tan

Qua đêm thức với vô cùng
Ai mang hữu thể phiêu bồng khói sương
Tôi còn nợ những con đường
Nợ thân bụi cát nợ vườn nhân gian
Thì thôi... thức với vô vàn
Ngửa nghiêng mà hứng đa đoan kiếp người
Rồi mai về với rong chơi
Tạ ơn những bữa làm người thế gian.

NNX

Về Duy Xuyên

Về Duy Xuyên nghe lời hát Duy Châu
Làng Cù Bàn hoa bắp còn phơ phất
Bờ bãi cũ đón đầu xuân xanh mướt
Nâng ly tình chúc mẹ một trời xuân

Về Duy Xuyên nhớ quê bạn rừng rừng
Nắng ngày xưa còn hoe vàng nếp lá
Con đường cũ chứa chan niềm rơm rạ
Mùa vàng xưa se sắt nắng tầm xuân

Về quê chung đất mẹ nắng mưa rung
Nghe Thu Bồn thổi điệu buồn năm tháng
Về Duy Xuyên bao lần về quê bạn
(như tóc xanh hoe nắng buổi sân trường)

Điều cười râm ran nghịch ngợm quê vườn
Đã yên ả chờ mẹ quê nặng tuổi
Về đất nhớ bao lần về rất vội
Bến đò quê cây sào quấy tình qua

Bên nó bên ni mây ủ sương già
Khi hoàng hôn xanh xanh chìm mái núi
Về Duy Xuyên xưa ... xa miền sương khói
Dấu chân học trò cất giấu quanh đây

Về Duy Xuyên thuở từ mái tranh gầy
Như một đoạn tâm tình thiên niên kỷ
Nâng chén rượu chúc đậm tình lân lý
Trong khói đốt đồng rơm rạ động bờ quê

Như cánh chim thu ... trắng sao động dấu về
Mùa gởi gió tiếng cười tha thiết nhớ
Về Duy Xuyên bao lần về nặng nợ
Chúc ly tình vọng tiếng hát mùa lên

NNX

Tiếng gõ

Đêm gõ vào hồn những nhịp đêm
Em gõ vào tôi nhịp vỡ con tim
Đêm đâu biết nỗi niềm thôn thức
Đừng gõ nhau lời cay đắng êm đêm

Em gõ vào tôi bao lời trách móc
Như nước mắt em gõ xuống cuộc tình
Anh đại thụ không gõ vào tiếng khóc
Để tiếng nghĩa tình gõ nhịp âm thanh

Lời bàn chân gõ vào mặt đất
Đôi môi em gõ xuống nguyên cầu
Tiếng vang dội từ gõ còn hay mất
Cũng u hoài một nỗi nhớ trao nhau

Những đốm lửa gỗ vào đêm tối
Cho khói bay gỗ mộng trời xanh
Khi tình yêu gỗ vào giấc ngủ
Hạnh phúc về gỗ nhịp cầu kinh

Khi đại dương gỗ vào con sóng
Nhịp sóng vỗ về ghềnh mộng trăm năm
Những nụ hoa gỗ vào buổi sáng
Em gỗ vào tôi một khoảng trời hồng

Ta hào khí gỗ vào vó ngựa
Hát nghêu ngao nhịp gỗ phiêu bồng
Những nhịp gỗ còn gỗ hoài gỗ mãi
Từ mở đầu cho đến tận vô chung

NNX

Tôi vẽ dùm em

Tôi vẽ dùm người những ước mơ
Những vô tư, mủm mỉm của tuổi thơ
Vẽ những hồn nhiên trên cánh võng
Vẽ thuở mẹ bông tiếng ầu ơ

Tôi vẽ giúp người đường đến lớp
Vẽ tiếng giảng bài của thầy cô
Vẽ nét vô tư vui đùa nhỏ
Vẽ đêm ngồi thức để học bài

Và vẽ hết đoạn đời em lớn
Bên mẹ cha thuở lấy vợ lấy chồng
Vẽ trang hạnh phúc tình đôi lứa
Vẽ mái nhà xinh, bữa cơm nồng

Vẽ câu chuyện kể thuở trầu cau
Vẽ ước ao niềm nắng sớm mưa mau
Vẽ những câu hò vui công việc
Vẽ chuyện hợp tan một bên cầu

Vẽ tuổi đá buồn trong sương sớm
Vẽ những đợi mong bữa cơm chiều
Vẽ cả hờn ghen đêm chiết bóng
Vẽ cả nỗi buồn của tình yêu

Vẽ sao cho hết trang đời nhĩ
Chỉ vẽ dùm những đơn giản thôi
Mai một em cần tôi vẽ tiếp
Luôn cả buồn vui chuyện lỡ bồi
NNX

Nói cùng điệu thuốc

Ta gặp người khi đời qua biển tầu
Chút ngang tàng nói với tuổi hai mươi
Kể từ đó ta có thêm bằng hữu
Đề chia bụi xẻ ngọt khắp muôn nơi

Bao năm qua trắng nước lừa dâu bể
Nhấp nhô đời sương khói cuộn sông hồ
Đời thở nhịp bệnh bông chi xiết kể
Mấy lần vai mòn nghĩ áo cơ hồ

Ta đi qua đêm giật mình trần trở
Ngày vinh hoa kéo kịt nợ khuynh thành
Ta nô lệ còn người thành tôi tớ
Cùng phong lưu lỏ đỏ bước song hành

Cái bật lửa, bờ môi và tay nắm
Mấy nông nân phải xuống bến suy tư
Ly rượu nhạt chẳng cần chi thức nhắm
Chuyện cùng đồ cũng rồi rồi thực hư

Ta cống nợ đi qua đời áo mỏng
Người cống ta qua bến đợi bến chờ
Ta bạn người còn đời thì chối bỏ
Đã cùng người sánh bước nẻo âu lo
NNX

Hoài cổ hương

Xa rồi ngàn năm bao thương thương
Bên chiều ngày sau nhiều con đường
Ta ca lời chiều âm âm vang
Lời khe trong veo mơ cung đàn

Em còn chờ luôn bên mưa rung
Nhoè thân từng cơn ngấn mơ xuân
Bình yên ngồi chờ ai bên cầu
Em từ nghìn xưa qua bao lâu

Gieo từng hoàng hôn cho ai đây
Thu về râm ran em không hay
Lời nào hoang sơ còn bên đời
Ta hoài mong đêm sao chơi vơi.

NNX

Huyền Trân công chúa

Không ai biết nơi bắt đầu của một con sông
Lỡ hay bồi cũng đau lòng hai bờ ngạn
Một dải đất nợ duyên Thuận Quảng
(Châu Thuận, Châu Hoá ngày xưa)
Là Ô - Rí, đau lòng mộc quế

Tình yêu hóa thân thành đất nước
Lòng Chiêm vương thao thức Huyền Trân
Tình viễn du để ly hận nghìn năm
Trần Nhân Tông phụ vương cắt ruột mình ra đổi
đất
Vương huynh Anh Tông dù bất khuất
Đoạn đành cho em gái làm vợ Chế Mân

Tình yêu là thiên đường hay vạn mùa xuân
Đâu phải cơn mộng du của mình quân thịnh quốc
Tình yêu chẳng có sau hay trước
Nhưng có thể hóa rồng bay qua huyền thoại

Bây giờ Ô - Rí hai châu không còn ai nói
Thuận Châu Hoá Châu đi vào lãng quên
Chỉ tội cho Trần Khắc Chân không ai giải oan
Đi thì đi mà không làm Phạm Lãi

Bánh xe thời gian vạch hai đường phải trái
mà Thừa Thiên Huế bây giờ đã có bóng Huyền
Trân
Ngang dòng Hương có thành Phú Xuân
và tên đất tên đền đài ai đó

Đất từ đâu có
Để ngàn sau hậu thế đặt tên
mà sao nở quên
Huyền sử tình yêu hóa thân thành một phần đất
nước

Ô - Rí ngày xưa và Hương Giang lặng lẽ
Đổ xuống Thuận An biết mấy cuộc phù trầm
Ôi cõi trăm năm
Chỉ có tình yêu nước mới hóa thành bất tử.

NNX

Nhớ người dưng

Rồi một ngày... nhớ người dưng
Không hiểu sao mình lại khủng thế kia
Chong đèn đọc chuyện nghìn khuya
Câu hò cuối bến, thuyền chia hai dòng
Ai về còn dạ trông mong
Nhớ ai không nhớ, nhớ nhầm người dưng
Có khi cha mẹ biểu đừng
Người dưng ơi ! Em nhớ người dưng hồi nào.

NNX

TRẦN TRUNG SÁNG

**CẢM NHẬN
“CHƠI GIỮA MÙA TRẮNG”**

Chơi Giữa Mùa Trăng do Ngày Mới ấn hành lần đầu vào năm 1941, và An Tiêm tái bản vào năm 1969. Mặc dù, trên bản in ngày 7 tháng 4 năm 1969 ghi rõ: “Chơi Giữa Mùa Trăng tập văn di cáo của Hàn Mặc Tử do nhà An Tiêm xuất bản theo sự thoả thuận của thi sĩ Quách Tấn...”, song từ đó đến nay, mỗi khi nhắc về tác phẩm này của Hàn Mặc Tử, nhiều người vẫn không ngớt phân vân, chưa thể xác định, đây thuộc thể loại văn học nào: tùy bút, tạp văn hay thơ xuôi?

Theo Trần Thanh Mai, Chơi Giữa Mùa Trăng là bài văn xuôi: “Nay xin đơn cử ra đây một vài đoạn của một bài văn xuôi của Hàn để chứng tỏ thêm cái sức cảm thụ vô cùng mãnh liệt ở nơi nhà thơ lạ lùng ấy. Bài ấy, nhan đề là Chơi giữa mùa trăng, là một bài văn mới lạ, xưa nay trong văn giới của toàn thể hoàn cầu cũng chưa ai nghĩ đến nó, hay đến có thể đề ngang hàng với những bài hay nhất thế giới, cả Đông phương và Tây phương.” (Hàn Mặc Tử (1912-1940), NXB Văn Học, Hà Nội 2006, tr. 148-149). Đào Ngọc Chương cho rằng, có lẽ đó là thơ văn xuôi. Tác giả này viết: “Tôi nói có lẽ bởi vì ngay dưới tên tác phẩm Chơi giữa mùa trăng, trong quyển sách này có dòng ghi Thơ văn xuôi. Tôi dài dòng như vậy để thấy một điều là “có lẽ” (vì hiện nay chúng tôi không có bản in đầu tiên) khi viết Chơi giữa mùa trăng, chính Hàn Mặc Tử cũng không chú thích thể loại cho cái tác phẩm đặc biệt này” (TCSH số 234 - 08 - 2008).

Còn Lê Huy Oanh nhận định, phân loại cụ thể Tuyển tập Chơi Giữa Mùa Trăng bao gồm 10 bài viết là : “các bài Chơi Giữa Mùa Trăng (trang 10), Mùa Thu Đã Tới (trang 21),

Kêu Gọi (trang 27), Khao Khát (trang 43), Tình (trang 47). La Pureté de l'ame có kèm bản dịch Việt ngữ của chính Hàn (trang 65 và 71) đều có thể được coi như những bài tuỳ bút được viết theo thể văn xuôi thi vị hoá (tương tự như thơ xuôi).

- Hai bài “Thơ” (trang 54) và “Ra Đồi” (trang 59) thuộc thể thơ xuôi thuần túy.

- Hai bài “Quan Niệm Thơ” (trang 33) và “Chiêm Bao Với Sự Thực” có tính chất nghị luận” (Văn học.- 1974.- Số 181).

Có lẽ cũng chính từ nhìn nhận trên, nên phần lớn các nhà nghiên cứu khi nhắc đến Chơi Giữa Mùa Trăng thường tập trung nhiều hơn vào tác phẩm đầu tiên Chơi Giữa Mùa Trăng, bởi xem đây là tác phẩm tiêu biểu cho dòng thơ xuôi của Hàn Mặc Tử.

Tương tự phần lớn những bài thơ khác của mình, Chơi Giữa Mùa Trăng, chỉ với cái tựa đề, Hàn đã dẫn người đọc đến một không gian tràn ngập ánh trăng huyền ảo. Trăng nơi đây là trăng mùa thu, hay nói chính xác là trăng rằm mùa thu. Trăng lan toả trên mặt sông biến dòng sông thành một “đường trăng trải chiếu vàng”. Nhà thơ bơi thuyền trên sông trăng cùng một người chị. Hai chị em bơi thuyền đi “Chơi Giữa Mùa Trăng”: “Thuyền đi êm ái quá, chúng tôi cứ ngỡ là đi trong vũng chiêm bao, và say sưa, và ngây ngất vì ánh sáng, hai chị em như mê không còn biết có mình và nhận

mình là ai nữa. Huyền ảo khởi sự. Mỗi phút trắng lên mỗi cao, khí hậu cũng tăng sức ôn hoà lên mấy độ, và trí tuệ, và mộng, và thơ, và nước, và thuyền dâng lên, đồng dâng lên như khói... Ở thượng tầng không khí, sông Ngân Hà trinh bạch đương đắm chìm các ngôi sao đi lạc đường. Chị tôi bỗng reo to lên: “Đã gần tới sông Ngân rồi! Chèo mau lên em! Ta cho thuyền đậu ở bến Hàn Giang!”. ‘Đi trong thuyền chúng tôi có cái cảm tưởng lý thú là đương chờ một thuyền hào quang, một thuyền châu ngọc, vì luôn luôn có những vì tinh tú hình như rơi rụng xuống thuyền...” (trang 11,12)

Tác giả Lê Huy Oanh nêu nghi vấn: “Chúng ta không biết rõ quả thật hai chị em Nguyễn Trọng Trí có từng chèo thuyền đi chơi sông trăng bao giờ hay không. Dầu có thật hay không thì chúng ta cũng vẫn thấy rõ ràng Hàn Mặc Tử đã vận dụng trí tưởng tượng để tạo dựng (hoặc tô điểm) cuộc “Chơi Giữa Mùa Trăng” đó thành một biểu tượng. Sự huyền ảo tinh khiết của cảnh đó tượng trưng cho cõi Mộng của tác giả, bởi đối với Hàn Mặc Tử chỉ trong cõi mộng, chàng mới thấy mình lâng lâng vui sướng”. Và Lê Huy Oanh khẳng định: “*Chơi Giữa Mùa trăng là một bài văn loại thơ xuôi rất đặc sắc, cả về nội dung lẫn hình thức*”.

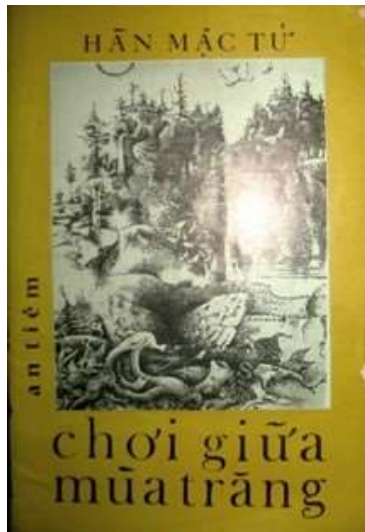
Trong khi đó, theo tác giả Lê Phụng, áng thơ xuôi Chơi Giữa Mùa Trăng của Hàn Mặc Tử làm gợi nhớ đến không gian của vài

truyện cổ Việt Nam, mà cụ thể là truyện Từ Thức Lấy vợ Tiên, chép trong bộ Truyền Kỳ Mạn Lục của Nguyễn Dữ. Lê Phụng viết: *“Phải chăng đó là biệt tài của Hàn Mặc Tử đã biến đổi một truyện cổ tích thành một áng thơ xuôi? Còn một chi tiết đáng để ý, là trong thơ xuôi chị của tác giả cho biết là chị ông khi đó mới mười lăm. Như vậy áng thơ xuôi này chính là một giấc mơ trở lại thời niên thiếu của Hàn Mặc Tử, ngày ông mới mười hai mười ba tuổi. Hàn Mặc Tử, dẫu mới mười hai mười ba tuổi đã lấy giấc mơ vũ trụ làm thi hứng. Hàn Mặc Tử đeo đẳng hứng thơ giấc mơ vũ trụ đó trong nhiều sáng tác khác của ông. Hứng thơ vũ trụ đó hé mở tiềm thức của nhà thơ như ông viết trong câu cuối cùng áng thơ xuôi Chơi Giữa Mùa Trăng: Rồi ánh sáng đêm nay sẽ tan đi [...] em muốn bay thẳng lên trời để tìm ánh sáng muôn năm ...Phải chăng ước mong đó chính là mầm mống dòng thơ Đạo của Hàn Mặc Tử?”* Phần còn lại trong tập Chơi Giữa Mùa Trăng đều đáng được xem là thứ tùy bút viết bằng thứ văn xuôi thi vị hoá. Các ý tưởng được phát biểu trong bài rất rời rạc mơ hồ, đôi khi nghe như những lời mê sảng.

Riêng bài “Quan niệm thơ” là một nghị luận mà Hàn Mặc Tử đã viết gửi cho Trọng Miên để giải bày vài điều quan trọng trong đường lối sáng tạo của ông, bằng cách so sánh, về vài điểm, thơ ông với thơ Baudelaire. Bài “Thơ” là

bài mà Hàn Mặc Tử đã viết làm bài “Tựa” cho tập thơ đau thương của ông. Trọng Miên đã tuyển chọn nó vào tập Chơi Giữa Mùa Trăng (1941) rồi lại dùng nó như một bài mở đầu cho tập tuyển thơ Hàn Mặc Tử (1942). Trong thơ Hàn Mặc Tử, cái nhan đề “Thơ” của bài ấy đã bị loại bỏ. Còn bài “Ra Đời” được Hàn Mặc Tử viết sau lễ Giáng Sinh 1939, tại Quy Nhơn, vào một ngày mà chính thi nhân cho là *“rất say, rất dại và rất nhớ, rất thương”*. Bài này, ngoài Chơi Giữa Mùa Trăng, còn được tuyển lựa in vào tập Thơ Hàn Mặc Tử thành bài đề tựa cho Mục Xuân Như Ý. Bài “LA PURETÉ DE L'ÂME” đã được Hàn Mặc Tử sáng tác bằng Pháp ngữ vào thời gian ông nằm trên giường bệnh, lúc sắp qua đời tại nhà thương Quy Hoà. Bản văn này, Hàn Mặc Tử cũng viết lại bằng tiếng Việt, nhan đề Linh Hồn Thanh Khiết như một bài thơ xuôi tuyệt đẹp, rất nồng thắm, rất thiết tha...chúng tôi Hàn đã viết bài ấy trong một lúc xuất thần, cái lúc mà ông chiêm nghiệm thấy rõ rằng sự đẹp đẽ nhất của trần thế này chính là sự thanh khiết của linh hồn con người, sự thanh khiết được hun đúc bằng tinh thần Thiên Chúa Giáo.

Nhìn chung, dù mỗi người cảm nhận về Chơi Giữa Mùa Trăng một cách khác nhau, song điều cần khẳng định, tác phẩm này đã để



lại một dấu ấn hết sức quan trọng trong sự nghiệp thi ca của Hàn Mặc Tử. Đặc biệt, cùng với các tác giả Xuân Diệu (điển hình với tập Phần Thông Vàng), Huy Cận, Bích Khê, Chế Lan Viên..., Hàn Mặc Tử là một trong những thi sĩ đầu tiên đã góp phần cổ xúy, xiển dương lối thơ văn xuôi tại nước ta./. TTS

Bìa sách “Chơi giữa mùa trăng” do An Tiêm ấn hành năm 1969.

PHƯƠNG BỐI

VIẾT CHO NGÀY 20

Năm mươi năm. Không chỉ là thời gian vật lý. Một không thời gian dằng dặc những buồn vui, trăn trở, hạnh phúc, nhọc nhằn với mệnh mang những đất, những người, ...

Hai năm hẹn hò với gần năm mươi năm chung sống. Kí ức trải dài ...

Làm sao quên những tháng ngày cộng hưởng: “Thư tình cho nhau gần nghìn lần đọc”. Niềm vui vỡ oà ngày đất nước hoà bình thống nhất. Chúng mình cùng hăng say góp nhiệt huyết xây đời.

Ngày cưới. Tháng 5/1975. Chỉ hai người bạn thân và họ hàng ruột thịt. Đất nước sau ngày hoà bình thống nhất còn bao nhiêu khó khăn gian khổ. Sau buổi dạy về vỡ đất trồng khoai, sắn. Một mảnh đất nhỏ dưới chân cầu có hàng chục quả mìn ba râu chưa nổ. Sang Cồn Dầu mò nghêu. Về gành đá đục hàu. Những đêm cùng nhau thấp đuốc dạy bình dân học vụ. Hoà Thắng, Hoà Liên, Hoà Bắc, ... ghi dấu chân người thầy giáo trẻ. Rồi anh lại bôn ba khắp mười tám xã Hoà Vang với chiếc xe đạp cọc cạch được gọi vui là “con ngựa già của chúa Trịnh”. Ngôi nhà đầu tiên mua lại bằng

ván gỗ cũ kỹ. Chỉ hai năm gió đã lung lay chân vách. Ở đó, con chúng mình đã lớn lên trong thiếu thốn. Bán sách, trồng rau, ... nhọc nhằn nuôi con khôn lớn. Nâng đỡ nhau qua những tháng ngày gian khó. Cuộc sống tất bật, lo toan vẫn đầy ắp nụ cười vui. Những bài thơ tình mười năm, mười lăm năm, bốn mươi năm vẫn đầy ắp thương yêu:

“Cuộc sống lắng đọng, tình yêu bay lên
Nhạc của đời, âm thanh rắc róc
Có tiếng bé cười trong trẻo
Và thương yêu theo ngày tháng đậm đà”

(LHH)

Rồi những ngày vắng xa nhau với bao nhung nhớ đợi chờ ...

Con cái trưởng thành. Niềm vui chưa trọn thì cánh hạc vàng lại mãi mãi bay xa. Để lại cho đời những trang văn ấm áp tình người, những dòng thơ giàu cung bậc: uỷ mị, bi hùng, yêu thương, phấn khích, trầm lắng suy tư... Cỏ cây hoa trái vẫn còn thấm đẫm giọt mồ hôi người chăm sóc.

“Anh tặng em không chỉ một đoá hồng
Mà cả vườn hồng nở tình yêu thắm đỏ
Có hơi ấm bàn tay thân thuộc
Và giọt mồ hôi chăm chút yêu thương”

Năm mươi năm. Ngày 20. Lời hẹn hợp mặt bạn bè đông vui không thành hiện thực. Chỉ đoá hồng rực nở tặng người xa. Vẫn âm vang lời hẹn ước: “Lời thề xưa thành ngọc / Lung linh cùng thời gian” ...

PB

2025

Phan Văn Tri

Ký ức 50 năm thống nhất giang sơn

Mừng ngày thống nhất quê hương
Cờ bay phất phới, phố phường ngợi ca
Nhớ về năm chục năm qua
Tưng bừng chiến thắng, cờ hoa ngập trời

Phát huy truyền thống rạng ngời
Tinh thần quật khởi ắt thời thắng to
Đất nước độc lập, tự do
Nối miền Nam- Bắc chung lo xây đời

Công ơn Bác, Đảng ta ơi!
Lớp cha anh trước, trẻ thời theo sau
Đấu tranh anh dũng cùng nhau
Chung một ý chí đánh mau, thắng dồn

Chiến chinh kẻ mất, người còn
Hy sinh xương máu, sắt son lời thề
Giờ đây thành thị, thôn quê
Vươn mình phát triển, sơn khê cũng từng

Đất nước đổi mới từng bừng
Hội nhập quốc tế, dân mừng hòa ca
Việt Nam khởi sắc vươn xa
Kỷ nguyên phát triển, nước nhà thăng hoa...

Nhớ xưa lên tuổi mười ba (1973)
Trước ngày giải phóng, địch ra sức càn
Cha mẹ nuôi giấu quân sang
Được giao cảnh giới đầu làng đêm thâu

Chiều chiều xem địch ở đâu
Báo tin du kích để mau họp bàn
Có lần bị địch đánh oan
Vai bầm dấu súng, ruột gan căm hờn

Nhớ hồi lên tuổi mười lăm (1975)
Nghe tin toàn thắng, mừng trăm vạn lần
Theo đoàn cổ vũ, tri ân
Giương cờ chiến thắng phố gần, phố xa

Ký ức năm chục năm qua
Khắc ghi ơn Bác, Đảng ta soi đường
Gắn mình trọng trách quê hương
Góp phần gìn giữ kỷ cương, yên bình.
PVT

Thế cờ khó

Cờ người, thế chơi căng từng nước
Đã có đôi lần nhắm phố xưa
Trung du nhắm đến nhưng là phụ
Tây hồ cần trước phải tiến ngay

Tiến lùi chẳng qua là kế sách
Trống chối kịp thay những con cờ
Ẩn ý thâm sâu ai cũng tỏ
Tiếng đồn to nhỏ khắp nơi

Giữ cho đức trọng, lòng trong sáng
Phấn đấu vượt qua những thác ghềnh
Ác ý sân si, trời ắt trả
Không tham vọng lớn, sống bền lâu.

PVT

Ánh trăng bên thềm

Nhìn ra nơi đầu ngõ
Ánh trăng buông bên thềm
Chị Hằng như cười khế
Niềm vui thêm rộn ràng

Ánh trăng xuyên cành lá
Lay động những ý thơ
Trăng hòa theo trời biển
Cảnh phố yên êm đêm

Ước gì trăng là bạn
Được sẻ chia chan hoà
Gửi niềm yêu trân quý
Đến muôn người yêu hoa

Trăng dần nghiêng thu bóng
Trả bóng đêm lặng thềm
Lâng nhẹ vào giấc ngủ
Yêu bạn đời trăm năm.

PVT

Mãi yêu

Anh đã yêu một lần rồi yêu mãi
Chỉ một lần thôi, hò hẹn đến chừ
Dấu biển cứ bồng bênh con sóng dữ
Tình vẫn say men chân chất đậm đà

Đời sương khổ chỉ có mình ta biết
Đêm cứ dài theo giấc mộng nông sâu
Thời gian trôi như sông dài biển rộng
Để ta hoài trong thương nhớ mệnh nông

Em vẫn xinh tươi như thì con gái
Dấu mái đầu trắng bởi lo âu
Dấu cái nghèo đeo hoài theo số phận
Ta mãi yêu, yêu tận bến đời.

PVT

Mẹ về

Mẹ về gánh nắng cháy trưa
Mẹ về ướt đầm cơn mưa ban chiều
Mãi ngồi ngóng đợi mẹ yêu
Hoàng hôn phẳng lặng, con liêu xiêu lòng

Sương mai kịt kịt bên đồng
Thân cô lặn lội mãi trông nỗi chờ
Một đời cuộc bấp bực cơ
Ngày mùa đon đả lúa cờ hò reo

Bây giờ đôi mắt nhìn theo
Hồn mẹ phản phát núi đèo không trung
Thật xa, xa đến vô cùng
Gửi lòng thương nhớ muôn trùng núi non

Giờ như đau đáu lòng con
Ước gì mẹ mãi mãi còn như xưa
Mẹ về đêm lát phát mưa
Mẹ về trong giấc con vừa chớm say.
PVT

Hẹn em mùa hoa cải

Thu về, anh xin lần lữa hẹn
Mùa covid không nở bước đường xa
Tin khẩn, lòng nôn nao khó tả
Biết bao giờ hết dịch, hết trông

Đầu tuyến chốt, bao người năng động
Dốc con tim, khối óc lần tìm
Nơi cách ly, khoanh vùng, xét nghiệm
Rộn tin vui ca mắc giảm dần...

Nhớ như in mùa hoa cải tràn sân
Như khoe sắc tình khô, vàng nhớ
Giờ xa, nơi hai đầu cách trở
Hẹn lúc về anh rước em sang

Các anh, nơi tuyến đầu canh gác
Bao đêm ngày chung sức lập công
Đã qua những ngày dài, tháng rộng
Vì bình yên hạnh phúc nhân dân

Hẹn em mùa hoa cải đến gần
Ngày chiến thắng, mừng vui đoàn tụ
Kể em nghe chuyện đêm dài quên ngủ
Chút nữa thôi! Ráng đợi anh về.

PVT

Một chút phiêu bông

Em cứ bảo anh yêu nhiều hơn nữa
Cởi hồn ra tung cánh phiêu bông
Ôm tất cả những trời đất trắng sông
Cho thỏa thích của trần gian tạo hóa

Anh bảo em phiêu du nhiều phép lạ
Để đêm dài vô tận của riêng ta
Bay được lên cung tầng sao hoá
Nhìn thật xa trông rộng đến ngút ngàn

Em muốn anh biến hóa được ngàn vàng
Vung cả lên như chưa từng biết nợ
Đi thật xa muôn phương trời xa nhớ
Cứ mãi yêu, quăng nhẹ gánh phận đời

Anh lại nghĩ như đò ngang bến đợi
Trong bông bèo sông nước thời gian
So trời đất ước mơ là giới hạn
Chiếc dầm đời khúc xạ lướt sang ngang

Anh không mơ quyền quý cao sang
Trong thực tại tự yêu mình hơn thầy
Giữa trắng hoa có đôi mình trong ấy
Một trời yêu bay bổng đến ngàn mây.
PVT

Nhớ quê ngày mùa

Chớm thu đổ nắng phơi đồng lúa
Lớp lớp đung đưa óng vàng bông
Dáng ai mảnh khảnh đùa trong nắng
Ngọn gió hui hui thổi mát lòng

Tôi theo chiều nắng thăm từng lối
Lặng nghe trong đất tiếng mừng reo
Được mùa ai nấy vui như hội
Thơm phứt mùi rơm thắm mỗ hôi

Cánh đồng xa vươn tới chân đồi
Ven quốc lộ mỗi năm đôi vụ
Nửa mùa xanh, nửa mùa ươm chín
Tôi dõi theo mấy chục năm rồi...

Đằng đẵng nhớ đồng ruộng quê tôi
Nay thăm lặng nằm sâu dưới phố
Chẳng còn đâu đồng lúa, đồng màu
Trong thăm thăm vui theo kỷ niệm.

PVT

Nhớ em chiều thu

Em biết hoàng hôn đã lên đèn
Chiều thu mây lặng chờ gió thoảng
Thông thả người đi trong hoa đèn toả sáng
Trăng non lên lưu luyến những mùa yêu

Chiều thu về trời buồn mây giăng lối
Anh nhớ em ngày đầu ta hò hẹn
Đi bên em mà giấu lòng e thẹn
Đã mấy mươi năm mà tưởng mấy ngày

Anh mãi yêu em, yêu từ giây phút ấy
Mà em nơi đâu, bao đêm ngày cách trở
Khung trời xưa hai đứa cùng nhịp thở
Và con tim thui thui lúc đêm về

Hôm nay anh gần lắm ánh trăng quê
Sao chỉ có một mình ngồi thối sáo
Thả hồn thơ trong đêm thu huyền ảo
Gây tiếng đàn bầu và gửi nỗi nhớ thương

Bài thơ này anh viết để tặng em
Với cả tấm lòng và trái tim tha thiết
Cho tình yêu, cho lá hoa chồi biếc
Cho hạnh phúc đôi ta xanh tươi mãi-chiều thu.

PVT

Tình của đất

Tạo hoá sinh ra đất với trời
Đất cam chịu thấp trời thời trên cao
Trời mưa đất chịu chẳng sao
Trời gieo nắng cháy đất nào chịu đau

Đất là muôn sắc muôn màu
Là nguồn lợi ích làm giàu quê hương
Đất luôn ấp ủ tình thương
Chết về với đất chẳng vương vấn lòng

Đất luôn mình ăm lưng còng
Công trình đồ sộ ước mong vững bền
Đất cho cây trái mọc lên
Cho đời cuộc sống xây nền tương lai

Giữ cho đất sạch nay mai
Hãy quý trọng đất đêm dài mộng mơ
Không vì lợi ích hững hờ
Gây cảnh sặc lở có ngờ được chẳng

Dòng thơ xin nhắn gửi rằng
Tâm tình của đất bản khoăn của người
Hoa thơm tươi tắn nụ cười
Gửi tình vào đất thấm tươi cuộc đời.

PVT

Ông Thị Huyền

Còn nhớ không con?

Con có còn nhớ tiếng à ơi...
Vành nôi đong đưa lời mẹ ru nhẩn nại
Khi đục, khi trong khi cánh có dầu dãi...
Khi khóc với Kiều, câu lục bát gãy đôi...

Gần một đời mẹ gạn chắt những phai phôi
Gạn đục khơi trong, đời nở hoa muôn lối
Tình yêu mệnh mông, câu lục bát tuyệt vời!
Bài hát ru con là bài ca cao cả nhất trên đời!

Mẹ biết rằng có những lúc chông chênh
Mẹ để gian nan nặng lên lời nói vội
Con bé bỏng, con buồn, con không nói
Nước mắt lưng tròng tim mẹ cửa vết dao

Thương thật nhiều yêu vô tận con ơi!
Là tất cả, cuộc đời này đâu gì so sánh nổi
Tuổi mười ba dùng dằng chưa qua chưa tới
Đoạn đường chông gai này con và mẹ cùng đi!

Ngày sẽ qua, nắng dịu ngọt xuân thì
Con của mẹ biết yêu thương và tử tế!
Hành trình trăm năm dẫu thăng trầm dâu bể
Sống trọn từng ngày,
hạnh phúc chẳng đâu xa!

OTH

23/02/2025

Tiến biệt

Tiến người về nơi đến,
Tiến mình về nơi đâu ...?
Đêm, ôm lòng độc bộ.
Giọt sầu, nuốt thật sâu...

Ai mãi về phía trước,
Ai ...
Chập chững vác nụ cười,
Nụ hoa rơi lặng lẽ
Chỉ một người biết đau!

Bay ngoan Tình Yêu hỡi!
Xin lỗi người em thương,
Tại em chân tình quá
Anh, đôi lúc vẫn vương...

Có sao đâu người nhĩ
Em buộc chặt tơ lòng
Ép vào con tim đại
Giả vờ quên là xong.

OTH 5/2024

Mưa

Lại mưa rồi hỡi Anh,
Cơn mưa đầu mùa hạ
Dòng nước mềm long lanh
Chảy vòng quanh nỗi nhớ.

Anh gần như hơi thở
Anh xa tựa cánh bướm
Em sợ cơn mưa vội
Ướt cánh bướm ... em thương!

Tay nâng làn hơi ấm,
Em khẽ hỏi vô thường
Nếu một ngày mưa tạnh,
Bướm có về phố xưa...?

Hơi ngấm vào, buốt ngực.
Bướm xa tít mù khơi...
Phố già không cần cỗi ,
Ngàn năm - một ánh đèn !

OTH
20/5/2024

Trở về tháng Bảy

Ngày tháng Bảy rót rơi vào mảnh nhớ
Mưa nhạt nhòa trên những trang thơ
Hỏi mấy năm rồi ời tháng Bảy,
Mà mưa xanh sao cứ nhạt nhòa ?

Bàn tay nhỏ và cơn mưa cũng nhỏ
Em hứng vào tim những giọt thơ buồn.
Năm tháng ấy mộng đầy đôi mắt đỏ.
Em quay lưng, mặc một khoảng trời...

Từ buổi ấy tháng Bảy về, thương lắm !
Mưa nhạt nhòa và đôi mắt xa xăm
Không còn nữa dáng em đã đi vội
Bỏ khoảng trời đơn độc mảnh hồn xưa.

Năm tháng xa em quen dần bước vội,
Bàn tay non đón nắng gió cuộc đời.
Tương lai hẹp em chen chân để tới.
Ôi xa xanh tha thiết gọi em về...

Em ghé về tháng Bảy một chiều mưa
Đời em đó đang cười hay đang khóc?
Trang nhật ký hai mươi còn bỏ ngỏ.
Tháng Bảy ơi, xanh lại buổi ban đầu ...!

OTH
7/2022

Chiều

Chiều thanh thoi bên dòng Cẩm Lệ
Con sông xanh, trong mát, hiền hòa
Bao nghĩa tình da diết lời ca
Sông dào dạt giữa lòng bất tận!

Cho ta ôm một chiều ngây ngất
Có đau thương, anh dũng, dịu dàng...
Có dùng dằng, trăn trở buổi mùa sang
Sông nhỏ lại, đôi bờ nên phố mới!

Chiều bên sông, thương thời gian vời vợi
Cò trắng bay ngang, sương khói mịt mù.
Sông dịu dàng, kiêu diễm sắc thu
Đường như vắng đắm say lòng tri kỷ!

Ai đến ai đi, lao xao phố thị
Gió cuốn mây trôi, nhật nguyệt xoay vòng.
Ôm một khối tình... vẫn cô độc, mệnh mông...
Cầm Lệ ơi..., nước xanh màu thổn thức!

Chiều bên sông, ánh đời qua nhòa nhạt,
Ta soi ta nghiêng ngả những thẳng trâm.
Chuyến đò trăm năm giữa dòng trời chậm
Giông bão đời người về cập bến yêu thương!

OTH

Võ Văn Hòe

NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH TRÊN THỔ CẨM CƠ TU

Trên thổ cẩm người Cơ Tu, thể hiện nhiều loại hoa văn khác nhau, màu sắc có sự đan xen xanh vàng, nhiều hơn cả là các màu *đen, trắng, đỏ*. Hoa văn trên thổ cẩm Cơ Tu, qua khảo sát, nếu là hoa văn kép, cùng dệt trên một diện tích vải, các nghệ nhân dệt tập hợp đủ *năm biểu tượng*¹ mà các cô thiếu nữ Cơ Tu tần mẩn dệt nên để tạo thành một biểu tượng nào đó phổ biến trong cuộc sống thường ngày; còn nếu là hoa văn đơn dệt trên thổ cẩm thì chỉ một biểu tượng hoa văn là đủ.

¹ Qua nhiều lần điền dã khảo sát tập hợp các loại hình hoa văn trên thổ cẩm Cơ Tu, tôi phân thành 5 biểu tượng hoa văn. Xem: Võ Văn Hòe (2020), *Văn hóa dân gian Cơ Tu – Truyền thống, biến đổi và năng lực thích ứng*, NXB. ĐHQG Hà Nội.

Có nhiều loại hoa văn trên thổ cẩm được gọi tên, nhưng không ít hoa văn cảm nhận về đẹp qua quan sát, bởi sự đa nghĩa của biểu tượng. Tuy nhiên quan sát và tách bóc các thành tố cấu thành hoa văn trên thổ cẩm ta tìm gặp tập hợp năm biểu tượng thường lặp đi lặp lại để tạo nên những đồ án trang trí khác nhau. Đó là: **hàng rào; mã não; hoa a-tút; hoa rì và hoa po-lom.**

1. **Biểu tượng Hàng rào** được dệt phần dưới của váy phụ nữ và hầu như loại hoa văn này được cài đặt trang trí phần dưới váy và phần dưới áo cả cho phụ nữ và đàn ông, tạo thành dãy ngang phần dưới và phần giữa váy phụ nữ, hoặc đường diềm chạy dọc theo tấm đồ, tấm tút. Hoa văn hàng rào là sự biểu đạt ý chí, nguyện vọng của từng cá thể trong cộng đồng làng thường xuyên quan tâm đến thịnh suy của làng. Trong đó quan trọng hơn cả là hàng rào ngăn thú dữ vào làng quấy phá, làm hại các kho lúa và bắt gà vịt. Hàng rào còn để ngăn địch họa thâm nhập, tấn công làng. Màu sắc thường phối hợp có màu trắng, đỏ trên nền đen của thổ cẩm.

2. **Biểu tượng Mã não**, trên thổ cẩm cách điệu là hình thoi màu trắng, đen, hoặc vàng, nhưng nhiều hơn cả vẫn là màu trắng. Thảng vẫn có màu đỏ và màu cam của mã não như vốn có nguyên mẫu của loại đá quý này. Tập hợp nhiều hình tượng mã não tạo nên *hoa*

pơ lom, con rắn, miệng cá trê, ... Mã nảo là loại đá quý hiếm có từ thời văn hóa Sa Huỳnh, con người thời ấy dùng mã nảo là vật liệu trang trí cho phụ nữ và cả cho đàn ông. Người Cơ Tu dùng mã nảo cho trang phục, phần nhiều là loại mã nảo màu cam pha vàng, óng ánh rất đẹp. Đây là vật quý hiếm của người Cơ Tu. Họ chỉ sử dụng trang phục trong lễ hội quan trọng: cưới vợ gả chồng cho con, những lễ hội cộng đồng, hoặc trang phục khi đón khách đến thăm nhà, thăm làng.

3. Biểu tượng Hoa pơ-lom (cũng gọi *hoa / trái tơ panl*), Hoa màu trắng, thân leo, khi nở mãi khai hoa cho 5 cánh, nhưng khi trở thành biểu tượng được khắc chạm trên thổ cẩm, tại gươl trên những tấm ván thưng quanh gương hay trên tấm a rô vینگ, hoa được cách điệu như chiếc lá, hoặc biểu tượng tròn, trông như đồng tiền thời cổ, hoặc có thể liên tưởng chiếc hoa pơ lom với hình tượng tròn trên một quân bài chòi, ... Đến mùa hoa nở, rộ lên màu trắng đan xen với màu xanh cây rừng. Người phương Đông quan niệm màu trắng là màu của trung tính, có cả âm và có cả dương nên hoa pơ lom trở thành biểu tượng tượng trưng cho vẻ trong trắng của người Cơ Tu giữa núi rừng. Hoa pơ lom đi vào đồ án trang trí của người Cơ

Tu thường là tập hợp của bốn hình mã não được sắp xếp tạo nên biểu tượng của pơ lom², hoa rì.

4. Biểu tượng Lá a-tút: là lá cây dùng đỉnh (định danh theo người miền Trung). Loài cây cho công dụng:

-Dùng lá chèn ép lại thành tấm dùng lợp nhà, che nắng trú mưa được vài ba năm, có thể đến năm năm mới lợp lại.

-Trái dùng đỉnh dùng dầm rượu uống, hạn chế được một số bệnh về tiêu hóa và rượu làm tăng sức khỏe cho người sau ngày lao động.

Do đó, người Cơ Tu rất trân quý loại cây này và lá được cách điệu chạm trổ trên gươl, thêu dệt trên thổ cẩm.

5. Biểu tượng Hoa rì: Biểu tượng hoa có 4 cánh màu đỏ hoặc màu vàng lợt (giống cây bông trang miền xuôi), trang có nhiều hoa đơn, khi mãn khai tạo thành hoa lớn, tròn. Mỗi hoa đơn nhỏ có 4 cánh. Hoa mọc



² Hoặc đi vào nhạc trong ca khúc *Đăkrong mùa xuân* về của nhạc sỹ Tô Hải: *Chim cơ-tia bay tới, nghiêng cánh chào Đăkrong, pơ-lom khoe sắc thắm, gió đưa hương đôi bờ...*

triển xuôi (đôi khi như thế người Cơ Tu gọi xuôi Hoa?).

Biểu tượng hoa rì rừng, hàng rào (cây chông), mã não trên thổ cẩm Cơ Tu (Ảnh bên).



Ảnh: Hoa rì

Trong năm thành tố hàng rào, mã não, hoa por lom, hoa rì, lá a tút người Cơ Tu phối hợp nhau để sáng tạo ra nhiều đồ án họa tiết trang trí trên thổ cẩm, trên guol, trên các loại dụng cụ sử dụng hằng ngày.

Quan sát trên tấm dò, tấm tút được dệt bằng thổ cẩm của người Cơ Tu, có thể tìm thấy nhiều loại hoa văn với những đường nét mềm gãy khúc, góc cạnh, những đường hình học đan xen nhau trên nền thổ cẩm, ... Tất cả được thể hiện thông qua bàn tay dệt với nhiều kỹ năng ứng dụng hình học vào tiến trình sáng tạo nên một tấm vải bằng phương thức thủ công với đôi tay khéo léo của người phụ nữ Cơ Tu.

Từ những tấm thổ cẩm này người Cơ Tu sử dụng vào nhiều chức năng khác nhau: tấm đắp, trải bàn, khâu áo, váy phụ nữ, làm khố, áo khoát cho đàn ông, tấm địu con cho các bà mẹ trẻ, tấm trải bàn, ... Thời nay còn tìm thấy dây thắt lưng, túi xách, sản phẩm mũ đội

đầu, ...phục vụ người hâm mộ. Trên sản phẩm thổ cẩm hân người phụ nữ Cơ Tu thể hiện những đường nét hoa văn thông qua đồ án quen thuộc, được định danh về chúng: múa da dấp, hàng rào, ngọn chông, ngôi sao, mũi tên, miệng cá trê, cái bếp,...đều là những tập hợp từ năm biểu tượng: *mã nã, hoa tơ panl, hoa rì, hàng rào, lá a tút* để tạo nên những tác phẩm khác nhau trên vải có thể gọi được tên, hoặc chỉ có thể cảm nhận ý nghĩa trong sự biểu đạt đa nghĩa của các biểu tượng hoa văn trên thổ cẩm Cơ Tu.

3

Từ năm loại biểu tượng trên, người phụ nữ Cơ Tu tạo trên nền thổ cẩm nhiều hoa văn khác nhau. Có loại hoa văn trang trí cho đẹp, có loại chỉ là những đường chéo giao nhau tạo nên vẻ dịu mắt khi nhìn vào bề mặt hình học của thổ cẩm, ...

Theo các già làng Gùrng,⁴ P'rao, A Duông, thị trấn P'rao, huyện Đông Giang, lá a tút (đủng đỉnh) trang trí trên cây x'nur, cột cái r'măng, các cây xà ngang, đính trên cột tại tấm a rơ ving (hai phía đầu hồi gươl, thường thiết

³ Tư liệu điền dã tại các làng: Gùrng (Gâng), P'rao' A Duông thuộc thị trấn P'rao, huyện Đông Giang trong các ngày 2 & 3/10/2020.

⁴ Làng Gùrng thuộc thị trấn P'rao, huyện Đông Giang, có số hộ 204, nhân khẩu 906, diện tích 553 ha (2019). Xem: Võ Văn Hòe (2019), *Địa danh Quảng Nam xưa & nay*, quyển 1, NXB Hội Nhà Văn.

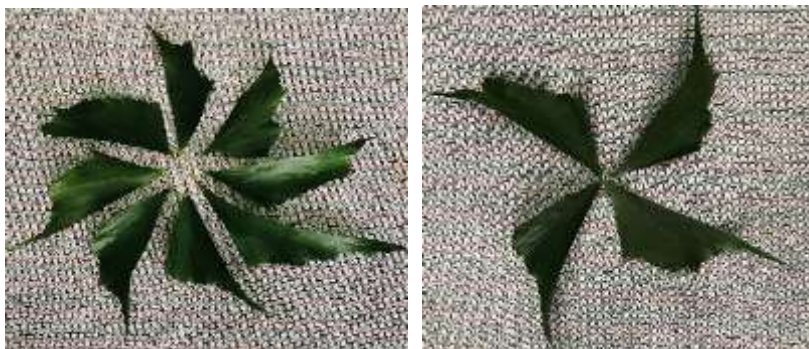
kế hình cánh cung) tại gương, ... thể hiện vẻ đẹp của loài cây ít tìm thấy trên rừng núi Trường Sơn. Hơn thế, cây lá là nguyên liệu dùng lọc nhà, đốt (tù hủ) làm ra rượu bồi bổ sức khỏe, hạn chế một số bệnh thông thường. Thế nên hình ảnh lá a tút được chạm khắc lên gỗ những nơi trang trọng; đồng thời cả nơi linh thiêng như cây cột lễ vẫn có lá dùng đỉnh được sơn, tô màu, nhiều hơn cả là màu đỏ – đen – trắng đan xen, đôi khi có màu xanh, vàng.

Do nét đẹp của lá, công dụng của hoa - trái a tút giúp ích cho người Cơ Tu trong cuộc sống, nên khi lá a út đi vào ký ức người Cơ Tu để đến khi thể hiện chiếc lá trên thổ cẩm, người Cơ Tu không gọi lá mà gọi *hoa a tút* (xem hình hoa bằng lá a tút). Đây là sự cách điệu bởi vẻ đẹp hình tam giác – bởi sự gai góc, cứng cáp và gân guốc của lá như người Cơ Tu với nhiều trải nghiệm núi rừng – hoa a tút đã hằn sâu vào cuộc sống đời người Cơ Tu miền Tây đất Quảng.



Hoa a tút trên tấm a rơ ving

(Ảnh: VVH sắp đặt lá đũng đỉnh thành hoa a tút. Ngày 3/10/2020 tại làng Gừng, thị trấn P'rao, huyện Đông Giang).



+Lá a tút (đũng đỉnh): trên thổ cẩm Cơ Tu được dệt trên các tấm dồ, tấm tút hay kê, chạm lên cột x'nur, được người Cơ Tu trang trí trên các cây đà ngang tại gươl trước hết là biểu tượng về thực vật nói chung. Nhiều tộc người sinh sống, định cư tại lục địa châu Á, nhất là miền núi, xem lá là biểu hiện cho sự phồn vinh và hạnh phúc (như thành ngữ *đói ăn rau đau uống thuốc*). Và lá cây nói chung đi vào đời sống tinh thần và vật chất của họ thường xuyên. Một số loài lá cây tham gia vào tiến trình vươn lên trong cuộc sống của họ. Người Cơ Tu chạm trở lá cây hay dệt biểu tượng lá trên thổ cẩm là thể hiện sự đông đúc, cộng đồng sinh sống và cùng tồn tại trong môi trường tự nhiên khắc nghiệt của Trường Sơn. Và thông qua biểu

tượng biểu trưng cho ý chí của họ, đó là hòa nhịp nhau cùng hành động trong cuộc sống. Theo đó, người Cơ Tu khắc chạm lá cây a tút (đủng đỉnh) trên cây cột x'nur là thông điệp gửi đến các thành viên trong cộng đồng rằng: đây là sự biểu hiện hãy gắn bó nhau trong cùng một hành động, một ý chí. Thế nên ta gặp lá a tút (đủng đỉnh) trên thổ cẩm cả nam và nữ đều có thể có loại hoa văn này. Sự biểu hiện tính cộng đồng, đoàn kết nhau khắc chế môi trường sinh sống đầy khắc nghiệt trong lo âu của họ về miền rừng núi là cần thiết để tồn tại. Lá a tút – của cây đủng đỉnh – không phải mọc nhiều trên rừng, nhìn đâu cũng thấy mà cây thích hợp với môi trường có độ ẩm thích hợp, nên mọc đan xen. Đôi khi tìm thấy vài cây trong một làng, hoặc vài cây trên một triền đồi. Do vậy cây trở nên quý hiếm. Và quý hiếm còn bởi cây dùng làm rượu để uống, hơn thế, lá cây xếp lại ngay ngắn phơi khô chèn kỹ, dùng lợp nhà che mưa nắng. Thế nên với người Cơ Tu trước hết lá cây a tút là hình ảnh biểu trưng cho hạnh phúc và sự giàu mạnh lên của họ. Nhờ có cây a tút, đời sống cá nhân và cộng đồng có thể phồn thịnh hơn.

Và khi lá a tút đi vào thổ cẩm hay đục chạm trên gươl, các tượng gỗ, các cây thanh, cây đà, tấm a rơ ving nhằm biểu đạt một cách nhìn thẩm mỹ khi người Cơ Tu quan sát trong tự nhiên với cây rừng và hoa lá của thế giới

thực vật đầy bí ẩn. Họ cách điệu lá a tút trên thổ cẩm hay trên các tượng gỗ, thanh ngang, cây đà thành hoa a tút. Bởi trên thổ cẩm hay chạm khắc trên gỗ, thường người ta ít nghĩ và khó liên tưởng đến lá của một loại cây rừng góp phần nuôi sống người Cơ Tu trên núi cao, rừng rậm.

+**Hoa tơ panl** (trái bơ lơm): là loại dây leo kết nối với các loài thực vật chung quanh để vươn mình lên phát triển. Dây cho hoa đơn, mỗi hoa 5 cánh (nhưng khi cách điệu trên thổ cẩm trở thành hoa 4 cánh), dài ngắn khác nhau. Trên thổ cẩm hay trên các sản phẩm tạo hình như tại guol, tượng gỗ, trên vải, hoa cũng được thêu dệt và chạm trổ với đường nét thô mộc nhưng là kỹ xảo thường thấy của các nghệ nhân Cơ Tu. Hoa là biểu tượng tượng trưng trước hết là cái chung của sự khoe hương khoe sắc, bởi hoa nào cũng có vẻ đẹp dịu dàng hay rực rỡ của nó. Trên thổ cẩm Cơ Tu thường gặp loài hoa tơ panl (cũng gọi bơ lơm). Tơ panl là loài dây leo bò trên cây chủ, cho hoa năm cánh, màu trắng. Trên một thân cây, chung quanh nở rộ hoa tơ panl màu trắng, có thể tìm thấy ở màu trắng biểu hiện sự trung tính, rực rỡ giữa đám lá xanh non, đây là sự hoán dụ của các tính từ mang yếu tố biểu thị về hiện tượng khó nhìn ngắm và nắm bắt. Đài hoa là cái gốc của hoa, nơi được cách điệu là điểm hoạt động thu nhận năng lượng của trời, bởi năng lượng mặt trời không chỉ vào

từ lá mà còn ở hoa tơ panl (pơ lom) cũng thu nhận để trở nên chín muồi và khai hóa. Đài hoa là điểm tích tụ nguồn năng lượng cho sự tỏa hương và khoe sắc. Hoa phát triển và nở bung ra rực rỡ hay dịu dàng trên thân dây mềm mại, được lấy nguồn năng lượng từ đất và nước. Đây là hai mặt của âm và dương – của âm tính – của nhị nguyên. Đất và nước là sự khởi nguyên cho mọi sự sinh tồn.

Màu trắng được cho là trung tính nên có thể chuyển đổi từ cái có đến cái không, cách điệu như mặt trăng và mặt trời, giữa ngày và đêm, màu trắng là giới hạn giữa cái thiêng và cái phàm. Theo Jean Chevallier, Alian Gheerbrant trong Dictionnaire des symboles cho rằng: *“Màu trắng mà người ta thường coi là vô sắc, ... giống như một biểu tượng về một thế giới, trong đó mọi màu sắc là thuộc tính của những thực thể vật chất, đều tan biến cả, ... Màu trắng, nó động đến tâm hồn chúng ta như là trạng thái yên lặng tuyệt đối, ... Trạng thái yên lặng này không phải là trạng thái chết mà chứa chan những khả năng sống động, ... Đó là dạng hư vô chứa đầy niềm vui trẻ trung, hoặc, để nói cho văn hóa hơn, một dạng hư vô đi trước mọi sự đời, trước mọi cuộc khởi thủy. Có lẽ vào những ngày trong thời kỳ băng hà, mặt đất trắng toát và lạnh lẽo đã âm vang lên như vậy”*.

+ **Hoa rì:** màu hồng hoặc vàng lọt như bông trang miền xuôi, mỗi hoa cấu tạo nhiều hoa đơn nhỏ 4 cánh, tạo nên một cụm hoa tròn.

+ **Mã não:** là loại đá quý ⁵ đặc biệt mã não màu hồng, đỏ có giá trị cao, khi vào hoa văn trên thổ cẩm thường có dạng hình thoi, hoặc hình thoi có các cạnh không đều. Trong quá trình dệt, người Phụ nữ Cơ Tu tạo ra biểu tượng mã não do 4 biểu tượng mã não nhỏ hơn, sắp đặt tạo thành một chiếc hoa tư panl (pơ lom). Đây là loại hoa văn được trang trí nhiều trên thổ cẩm Cơ Tu, phân nhiều trên các váy phụ nữ. Nhiều biểu tượng mã não đan xen và kéo dài tạo thành những đường gấp khúc nhọn hai đầu. Đây là sự phối hợp các biểu tượng hàng rào, mã não tạo nên dải băng kéo ngang phần cuối váy phụ nữ.

+ **Hàng rào:** tập hợp nhiều hạt cườm, hoặc nhiều sợi vải được dệt nổi lên màu trắng tạo nên hình thoi (như viên mã não đàn ông và phụ nữ Cơ Tu đeo trang sức), có hình dạng như hình thoi, đôi khi bố trí ngang, hình được kéo dài ra theo hàng ngang, theo đó biểu tượng

⁵ Đá mã não có nhiều màu: xanh, tím, vàng, đỏ,...trong đó đá màu đỏ được ưa thích hơn. Bởi người Cơ Tu quan niệm có tác dụng bảo vệ sức khỏe cho người sử dụng. Cho rằng đặt viên mã não đỏ lên trán để hạ cơn sốt, giải cơn cảm nắng, mưa. Khi đeo mã não trên tay, trên cổ, họ cảm thấy tự tin, thoải mái, theo đó giúp cho sức khỏe vững bền hơn, giảm bớt bệnh tật.

cánh hoa phơi lóm không đều nhau. Cũng có người gọi là cây chông. Trên tấm thổ cẩm Cơ Tu, tập hợp nhiều biểu tượng hàng rào để tạo nên một biểu tượng hoa văn nào đó trên nền thổ cẩm, hoặc trên cây đà ngang trong gươl.

Trường hợp trên áo phụ nữ, biểu tượng người phụ nữ múa da dấp là tập hợp của 10 biểu tượng hàng rào tạo nên đồ án múa đã dấp (pâdil da dấp) của phụ nữ Cơ Tu, được khắc chạm trên cột x'nur, hoặc trên áo, váy phụ nữ. Hoa văn này tìm gặp trên nhiều loại váy, áo, tấm quàng, hay tấm đắp, ...mà người Cơ Tu thường sử dụng. Hoặc nhiều biểu tượng hàng rào lớn kết hợp với nhiều biểu tượng hàng rào nhỏ hơn tạo nên biểu tượng lớn hơn đó là biểu tượng cái chày giã gạo, v.v...

Rõ ràng, nghệ thuật tạo hình hoa văn trên thổ cẩm Cơ Tu, thường là phản ánh cây cỏ, lá hoa trong thiên nhiên mà các loại này thường có ích cho cuộc sống người Cơ Tu. Chỉ cần năm loại biểu tượng cơ bản làm nền tảng: *hàng rào, mã não, hoa tơ panl, hoa rì, lá a tút*, người phụ nữ Cơ Tu khi dệt thổ cẩm sáng tạo nên những hoa văn mang tính mỹ thuật, đẹp mắt, gắn với tay nghề thủ công truyền thống, có thể phối hợp hài hòa và sáng tạo ra những biểu tượng khác nhau, thể hiện sự phong phú trong quan niệm thẩm mỹ của họ. Rất ưa nhìn vì sự đa dạng trong phối hợp của bốn thành tố. Theo đó, có thể thấy rằng các yếu tố thẩm mỹ trong

nghệ thuật tạo hình của người Cơ Tu thường bắt nguồn từ thiên nhiên gần gũi.

Chất liệu tạo nên các loại hoa văn biểu tượng tượng trưng cho một góc nhìn văn hóa Cơ Tu thông qua nghệ thuật tạo hình thường là bằng loại gỗ tốt cho tượng và sợi vải cho thổ cẩm. Trên thổ cẩm nhiều hơn cả là sợi vải gồm nhiều màu sắc khác nhau, người phụ nữ Cơ Tu phối trí dệt nên những hoa văn đẹp mắt nhưng ẩn chứa ý tưởng về một quá trình phát triển của con người hay biểu hiện vẻ đẹp trong sáng của con người miền núi Trường Sơn. Hoặc, họ thể hiện nguyện vọng bảo vệ cộng đồng, vượt qua những khó khăn thiên tai địch họa để tồn tại và phát triển. Cũng có thể tìm thấy chất liệu bằng hạt cườm và hạt chì được dệt, cài đính lên bề mặt thổ cẩm. Loại hoa văn trang trí bằng chất liệu cườm hay hạt chì thường khó tìm và tốn kém, thời gian dệt tốn nhiều công đoạn, theo đó, hầu hết thổ cẩm Cơ Tu thường gặp là chất liệu bằng sợi vải tạo thành./.

VVH

YÊU SÔNG HÀN

Nhạc: Võ Minh Sơn

Thơ: Phan Văn Tri

Nhịp vừa - Thơ mộng

Thơ: PHAN VĂN TRI

Nhạc: VÕ MINH SƠN

The musical score is written on a single staff in G major (one sharp) and 4/4 time. It consists of 16 measures. The melody is simple and melodic, with a mix of quarter, eighth, and half notes. The lyrics are written below the staff, aligned with the notes. The score is divided into two systems of eight measures each. The first system ends with a double bar line, and the second system ends with a final double bar line.

Đêm trắng dạo bước ngắm sông Hàn. Tươi màu hoa đèn lung linh gon
sóng Bờ nổi bờ những chiếc cầu hy vọng. Vang vọng xa xa những khúc nhạc
yêu. Kỷ niệm xưa chuyển đồ chiều tĩnh lặng. Người ở bờ đông ngóng đợi bờ
tây. Phố nhà chò chơ dấp bóng hình ai. Mái chèo nghiêng ru con thuyền cập
bến Đêm sông Hàn nhộn nhịp khách muốn phương. Tháp nhà
cao những công trình hùng vĩ. Tỏa bóng sông trong đêm trắng mộng mị. Yêu mãi sông
Hàn nặng nghĩa quê hương. Dòng sông thiêng nối quê mình ra
biển Chảy muôn nơi giữa khát vọng mệnh mông. Bước chân
đi lòng nói khẽ với sông. Luôn mãi yêu sông Hàn ơi!

VỀ THĂM QUÊ EM

Nhạc: Thu Thủy

Thơ Vỹ Nguyên

(Nhân 20 năm thành lập quận Cẩm Lệ, 2005-2025)

Về thăm quê em có dòng sông Cẩm lững lờ trôi xuôi về thăm quê
em đôi bờ xanh thắm quê mẹ quê cha về thăm quê em góc phố hàng
cây bao điều mới lạ những con đường rộng mở cây cầu bắc nhịp bến bờ yêu
thương. Nhớ ngày anh ra đi mấy mùa lúa chín vàng anh ơi anh còn
nhớ mái đình làng sân trường con đò về Trung Lương bến bãi rau La
Hương có người em gái nhỏ môi mơn trông. Về thăm quê em Cẩm Lệ bây
giờ phố chợ thênh thang về thăm quê em xanh màu hy vọng công trình vươn
cao Về qua Khuê Trung, Nghĩa Trưng còn in dấu tích cái hùng
về Hòa Thọ, Hòa Phát về Hòa Xuân sáng đẹp về Hòa An yêu thương.

M U C L U C

5. Lời thưa

TRANG VĂN

7. Nửa mái âm dương**Nguyễn Bá Hòa**
16. Cụ bà, cô gái
và mấy gã grab**Trần Trung Sáng**
96. Hồn Kẽm Đá Dừng**Trương Văn Khoa**
145. Viết cho ngày 20**Phương Bối**
88. Đọc câu thơ...lại nghĩ**Thu Vũ**

TRANG THƠ

22. Bác Hồ, cuộc hành trình
Thời đại.....**Dương Xuân Định**
. Nén hương lòng trước biển
. Tiếng hát lưng trời
. Thu nhớ
. Khoảng cách
. Em
. Đêm Hà Nội
. Gửi lại Ba-li
. Ba vẫn còn đây giữa tháng năm
. Nói với em
37. Vo tròn vạt nắng tháng Tư**Tăng Tấn Tài**
. Lưng chiều vạt áo mẹ thơm
. Khúc hát ru và tiếng chim quê
. Giữ cho nhau “Lời mưa tháng Sáu”
. Phía không em

- . Niềm vui với cỏ chân trời
- . Trôi
- . Nắng chiều ngả bóng sông Con
- . Để khúc hát mặt trời
- . Không thể và có thể
- . Tay vịn

54. Áo ảnh **Vạn Lộc**

- . Ôm mặt trăng gian
- . Thành phố mùa xuân
- . Cà phê ơi
- . Sen hồng một đóa ngây thơ ta cười
- . Ngôi nhà mới của bồ câu
- . Va
- . Mẹ tôi
- . Quê hương và dòng sông
- . Nụ hương xưa

66. Tình khúc Cầm Lê giang..... **Phạm Đình Đề**

- . Quảng – Đà cầu nối hai quê
- . Chiếc cầu huyền thoại
- . Chiều thu
- . Đến với Đà Nẵng phố
- . Bờ Bờ tháng Ba
- . Mùa vụ
- . Tiếng đàn chiều
- . Dòng thời gian
- . Hai dòng sông quê

77. Không đề nắng hạ **Vỹ Nguyên**

- . Mãi ơn đời phố
- . Chuyện cúc vàng
- . Góc lặng sân trường
- . Tỏa sắc dòng Hàn
- . Cánh đồng mùa thu
- . Đầu thôn

- . Với miền quê
- . Mẹ và mùa xuân
- 103. Nhớ (1) **Cầm Lệ**
 - . Nhớ (2)
- 106. Dáng hạc vàng**Phương Bối**
- 160. Còn nhớ không con?**Ông Thị Huyền**
 - . Tiễn biệt
 - . Mưa
 - . Trở về tháng Bảy
 - . Chiều
- 107. Nguyên Tiêu**Hùng Bằng Long**
 - . Tháng Hai
 - . Tháng Ba
 - . Tháng Tư
 - . Tháng Năm
 - . Tháng Sáu
 - . Tháng Bảy
 - . Tháng Tám
 - . Tháng Chín
 - . Tháng Mười
- 121. Khúc dạo đầu.....**Ngô Nguyên Xuân**
 - . Thầy tôi
 - . Hợp tan
 - . Về Duy Xuyên
 - . Tiếng gõ
 - . Tôi vẽ dùm em
 - . Nói cùng điệu thuốc
 - . Hoài cổ hương
 - . Huyền Trân công chúa
 - . Nhớ người dưng

147. Ký ức 50 năm **Phan Văn Tri**
thống nhất giang sơn
 . Thế cờ khó
 . Ánh trăng bên thềm
 . Mãi yêu
 . Mẹ về
 . Hẹn em mùa hoa cải
 . Một chút phiêu bồng
 . Nhớ quê ngày mùa
 . Nhớ em chiều thu
 . Tình của đất

NGHIÊN CỨU

167. Nghệ thuật tạo hình
trên thổ cẩm Cơ Tu **Võ Văn Hòe**
108. Cảm nhận
“Chơi giữa mùa trăng” **Trần Trung Sáng**

ÂM NHẠC

181. Yêu sông Hàn Nhạc: **Võ Minh Sơn**
Thơ: **Phan Văn Tri**
182. Về thăm quê em Nhạc: **Thu Thủy**
Thơ: **Vỹ Nguyên**

MỸ THUẬT

Chuyện bên sông Cổ Cò... **Nguyễn Trung Kỳ**

